

**THÔNG BÁO VÀ MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: - Quý vị Cổ đông CTCP Dược MEDIPHARCO

Hội đồng quản trị thông báo và mời toàn thể Cổ đông Công ty về việc thực hiện Quyền Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

1. **Thời gian:** 7h00 ngày 23/ 4/2018 – Thứ hai.
2. **Địa điểm :** Hội trường công ty- Số 08- Nguyễn Trường Tộ - Thành phố Huế
3. **Nội dung đại hội:**
 - a. Báo cáo của Hội đồng quản trị kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2017 & Kế hoạch KDSX năm 2018
 - b. Báo cáo tài chính công khai 2017 đã được kiểm toán
 - c. Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2017 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018
 - d. Thông qua phương án phân phối và sử dụng lợi nhuận năm 2017.
 - e. Thông qua Điều lệ sửa đổi
 - f. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ
 - g. Thông qua Phương án phát hành tăng vốn Điều lệ
 - h. Thông qua các Tờ trình tại Đại hội bao gồm:
 - Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội đồng CĐTN
 - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017
 - Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2018
 - Tờ trình thù lao HĐQT-BKS 2018
 - Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
 - Tờ trình tăng vốn điều lệ lên 40 tỷ
 - Tờ trình thông qua Điều lệ sửa đổi
 - Tờ trình thông qua Quy chế quản trị công ty theo NĐ 71/2017
 - Tờ trình v/v Cổ đông lớn Tenamyd thoái vốn và chuyển toàn bộ CP sở hữu xang cổ đông khác
 - Tờ trình v/v CTCP Dược Medipharco thoái vốn tại CTCP Dược phẩm Tenamyd
 - Tờ trình thông qua phương án sáp nhập CTCP Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l vào CTCP dược Medipharco
 - Tờ trình v/v bãi miễn chức danh của 1 ủy viên ban kiểm soát để bầu thay thế
 - Tờ trình v/v đơn xin từ chức của 1 TV HĐQT và 1 thành viên Ban kiểm soát
 - i. ĐHĐCĐ tiến hành Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên ban kiểm soát
 - j. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
4. **Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:**

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của CTCP Dược Medipharco tại ngày đăng ký cuối cùng **2/4/2018** theo Danh sách xác nhận của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam

5. **Đăng ký tham dự Đại hội:**

- ✚ Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 được chu đáo, xin quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự đại hội & hoặc Giấy ủy quyền trước **16h ngày 20/4/2018** (Thứ sáu) theo Địa chỉ: Số 08- Nguyễn Trường Tộ- Thành phố Huế/ hoặc fax : 0234- 826077 / Hoặc email của công ty : mediphar@dng.vnn.vn
- ✚ Quý cổ đông có thể tham khảo công bố thông tin hoạt động của Doanh nghiệp năm 2017 & Các Báo cáo & Các Tờ trình & Thông báo mời tham dự Đại hội & Các mẫu Giấy ủy quyền trên trang điện tử của CTCP dược Medipharco theo địa chỉ: <http://www.medipharco.com.vn>;
- ✚ Các báo cáo sẽ được phát cho cổ đông ngay tại Đại hội ngày 23/4/2018

Kính mong Quý cổ đông sắp xếp tham dự Đại hội đúng giờ, mang theo Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu , Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền). Thông báo này thay cho Thư mời trong trường hợp Quý cổ đông có quyền tham dự Đại hội nhưng chưa nhận được Thư mời!

Trân trọng thông báo và Kính mời!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm lưu ký chứng khoán VN
- SGDCK Hà nội
- HĐQT-BKS Medipharco
- Đăng tải trên trang web của DN.
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

BÁO CÁO **THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH** **NĂM 2017 & KẾ HOẠCH 2018 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT – KINH DOANH 2017:

1. Đặc điểm tình hình:

a. Khó khăn:

- Một số văn bản của nhà nước, các Bộ ngành đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện, gây nhiều áp lực đối với doanh nghiệp trong đăng ký thuốc tham gia đấu thầu và cung ứng thuốc trúng thầu; Sự can thiệp của các cơ quan BHXH liên quan Giá trúng thầu/ Giá mặt bằng chung, Hồ sơ kê khai giá trên trang WEB của Cục QLD.....
- Nhiều mặt hàng sản xuất của Liên doanh hết số đăng ký kéo dài, ảnh hưởng đến việc kinh doanh và đấu thầu thuốc.
- Trong năm 2017 các chi phí đầu vào tăng (lương của người lao động điều chỉnh tăng, giá điện nước tăng...), làm tăng giá thành sản phẩm, dẫn đến giảm hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Công ty thiếu vốn để hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu; Vốn điều lệ chỉ đáp ứng hơn 10% nhu cầu, chủ yếu là vốn vay các ngân hàng thương mại, trong khi đó các đơn vị khám chữa bệnh nợ tiền mua hàng kéo dài, là áp lực lớn đối với nguồn vốn của Công ty.

b. Thuận lợi:

- Thương hiệu của Công ty ngày càng được khẳng định và phát triển trên thị trường.
- Công ty sử dụng đồng bộ các cơ sở vật chất kỹ thuật đã được đầu tư, đạt các chuẩn GPs, người lao động luôn được Công ty đào tạo bổ sung kiến thức, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh đáp ứng nhu cầu thị trường, phân phối thuốc của doanh nghiệp.
- Sự đoàn kết thống nhất, sự phối hợp lãnh đạo giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, BCH Đảng ủy, BCH Công đoàn, sự hỗ trợ đóng góp tích cực của các cổ đông là những thuận lợi hết sức cơ bản của Công ty.

2. Kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2017:

a. Thực hiện chỉ tiêu sản xuất năm 2017:

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	TH năm 2016	KH năm 2017	TH năm 2017	So sánh %	
						1	2
I	Doanh Thu SX	Tr. đồng	156.500	208.542	172.141	109,9	82,6

b. Thực hiện kết quả kinh doanh năm 2017:

TT	Diễn giải	Đ.V tính	TH năm 2016	KH 2017	TH 2017	So sánh
	Tổng giá trị bán ra		910.007	792,520	1.135	143,3%

c. Xuất - Nhập Khẩu:

✚ **Nhập khẩu:** Công ty nhập khẩu 1.125.764 USD, đạt 110 % kế hoạch năm.

✚ **Xuất khẩu:**

- Công ty đã xuất khẩu trực tiếp với tổng trị giá 292.000 USD, đạt 83 % kế hoạch năm.
- Công ty tiếp tục công tác xúc tiến thương mại, đàm phán giá cả sản phẩm để xuất khẩu sang các thị trường truyền thống của đơn vị. Mở rộng hợp tác với đối tác cổ đông Tenamyd lập hồ sơ đăng ký thuốc, mở rộng thị trường xuất khẩu với đối tác mới tại Myanmar, Campuchia, Kenya...

d. Nộp ngân sách năm 2017: 6,518 tỷ đ, trong đó:

✚ Nộp ngân sách tại công ty Mẹ Medipharco: 5,228 tỷ đồng

✚ Nộp ngân sách tại Liên Doanh (công ty Con): 1,290 tỷ đồng

e. Lợi nhuận năm 2017: Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

✚ Tại công ty Mẹ:

+ Trước thuế : 7,341 tỷ đồng

+ Sau thuế : 6,087 tỷ đồng

✚ Tại công ty Con (Liên doanh)

+ Trước thuế : 3,898 tỷ đồng

+ Sau thuế : 3,092 tỷ đồng

f. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm :

Trong bối cảnh rất khó khăn như đã đề cập ở trên, Hội đồng quản trị đã tiếp tục đoàn kết phối hợp với Ban Tổng giám đốc, BCH Đảng bộ- BCH Công đoàn và các cổ đông cùng người lao động trong doanh nghiệp vượt qua khó khăn , để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kì 3 (2015-2020).

Tuy nhiên, các khó khăn tồn tại khách quan trong năm 2017 cũng như nhiều năm qua làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của doanh nghiệp như đã phân tích ở trên!

Cu thể:

- ❖ Doanh số bán ra năm 2017 đạt 1.135 tỷ đồng, đạt 143,3 % so với kế hoạch năm, tăng 124,7 % so với thực hiện cùng kỳ năm 2016.
- ❖ Lợi nhuận năm 2017: Đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2017
 - + Trước thuế : 7,341 tỷ đồng
 - + Sau thuế : 6,087 tỷ đồng

 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	Đ.V tính	Thực hiện Năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện Năm 2017	So sánh %	
	1	2	3	4	5	6=5/3	
1	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng	909.455,8	792,520	1.135	113,5%	
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	-	6.898,8	6,898	7,341	106,0%	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	1.088,1		1.253,6	115,2%	
4	Chi phí thuế DN hoãn lại:		67,5				
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	-	5.810,7	5,810	6,087	104,7%	

- Doanh số bán ra năm 2017 đạt 1.135 tỷ đồng, đạt 143,3 % so với kế hoạch năm, tăng 124,7 % so với thực hiện cùng kỳ năm 2016.
- Lợi nhuận năm 2017: đạt 6,087 – So với năm 2016 tăng 104,7%
- Nộp Ngân sách theo đúng luật định
- Tốc độ tăng trưởng về tổng doanh thu ổn định qua các năm. Tuy nhiên Doanh thu hàng hóa sản xuất năm 2017 tại Liên Doanh chỉ đạt 172 tỷ đồng, đạt 82,6 % kế hoạch năm và đạt 109,9% so với cùng kỳ năm 2016
- Tổng sản phẩm quy đổi sản xuất tại Liên doanh thực hiện 2017 tăng gấp 1,5 lần so với 2016
- Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng hạn chế so với Tổng doanh thu vì vốn điều lệ thấp, 80% nhu cầu đáp ứng vốn cho SX-KD phải vay tín dụng tại các ngân hàng làm chi phí tài chính rất lớn, hạn chế lợi nhuận của doanh nghiệp

3. Tổ chức và nhân sự.

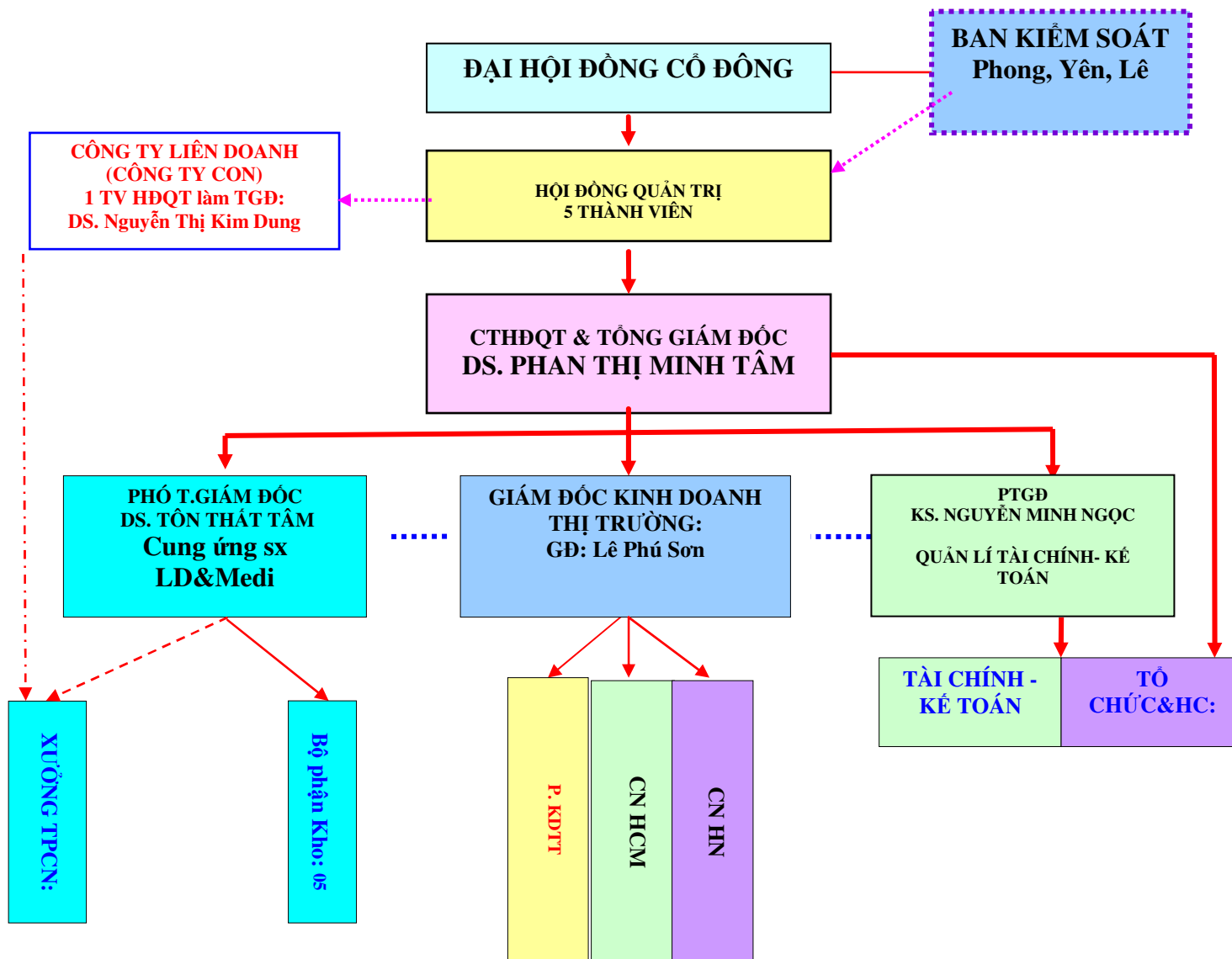
a. Những thay đổi chủ yếu trong năm :

- Cơ cấu phân công lại chức năng nhiệm vụ quản lý điều hành của Lãnh đạo tại doanh nghiệp: Giảm số lượng Ban Tổng giám đốc từ 4 thành viên xuống 3 thành viên; Bổ sung 01 Giám đốc kinh doanh
- Thay đổi, Kiện toàn mô hình tổ chức hoạt động công ty và các đơn vị trực thuộc:
 - + Phòng Kinh doanh thị trường: Được kiện toàn từ sát nhập Chi nhánh dược phẩm Thừa Thiên Huế với bộ phận Kinh doanh khu vực miền trung
 - + Thành lập đơn vị mới: Phòng " Kế hoạch cung ứng"
- Thay đổi Tên gọi của doanh nghiệp:
 - + Tên cũ: Công ty cổ phần dược Trung ương Medipharco Tenamyd
 - + Tên gọi mới: Công ty cổ phần dược Medipharco

b. Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý:

- ✚ **Sơ đồ tổ chức của công ty:** Từ tháng 1/1/2017 thay đổi như sau:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC MEDIPHARCO SAU KHI CƠ CẤU LẠI HỆ THỐNG KD:



Mô hình quản trị:

- Đại hội Đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty.
- Hội đồng quản trị: Gồm có 05 người (04 người tham gia trực tiếp điều hành SXKD)
- Ban kiểm soát: Gồm có 03 người.
- Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng: Ban Tổng giám đốc Công ty có giảm từ 04 thành viên còn 3 thành viên

Cơ cấu Công ty gồm:

- Công ty: CTCP dược Medipharco (Được coi như công ty Mẹ đối với Liên doanh):
 - + Có 3 phòng chức năng gồm: Tổ chức Tài chính, Kinh doanh thị trường, Kế hoạch cung ứng và Bộ phận Kho
 - + Có 2 chi nhánh trực thuộc gồm: 02 Chi nhánh tại Hà nội và Thành phố Hồ Chí Minh;
 - + Có 1 nhà máy sản xuất thực phẩm chức năng
- Công ty được coi như công ty Con: CTCP Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l :
 - + Có 6 phòng chức năng gồm: Tổng hợp nhân sự, Nghiên cứu phát triển (R&D), Kiểm tra chất lượng(QC), Đảm bảo chất lượng(QA), Cơ điện, Kho
 - + 03 phân xưởng sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP WHO

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng cán bộ công nhân viên lao động:
 - ❖ Tổng số lao động có đến 31/12/2017: **215 người**
 - ❖ Trong đó:
 - + Công ty Mẹ Medipharco : 94 người;
 - + Công ty Con(Liên doanh): 121 người)
- Các hình thức hợp đồng hiện tại:
 - + Cán bộ lãnh đạo : 05 người
 - + Hợp đồng không xác định thời hạn : 153 người
 - + Hợp đồng có thời hạn : 39 người
 - + Hợp đồng Khoán gọn (Nghỉ hưu ký lại HĐ) : 23 người
- Cơ cấu lao động
 - + Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh : 118 người
 - + Lao động phục vụ : 75 người
 - + Lao động quản lý : 22 người
- Phân lại chất lượng lao động:
 - ❖ **Trên đại học : 01 người**
 - Trong đó:

- + Thạc sĩ : 0 người
- + DS CKI : 01 người
- ❖ **Cán bộ có trình độ đại học : 71 người**
Trong đó:
 - + Đại học dược : 32 người
 - + Đại học khác : 39 người
 - ➔ Đại học khối kinh tế : 26 người
 - ➔ Đại học khối kỹ thuật : 11 người
 - ➔ Đại học ngoại ngữ : 01 người
 - ➔ Công nghệ thông tin : 01 người
- ❖ **Cán bộ trung học, cao đẳng : 109 người**
Trong đó:
 - + Cao đẳng : 9 người
 - + Trung học dược : 95 người
 - + Trung học khác : 05 người
- ❖ **Công nhân kỹ thuật và sơ cấp dược : 34 người**
Trong đó:
 - + Sơ cấp dược : 15 người
 - + Công nhân KT Dược : 02 người
 - + Công nhân KVTTBYT : 01 người

– Chính sách đối với người lao động:

- + Xây dựng & Ban hành & Sửa đổi Bộ quy chế doanh nghiệp để xác định quyền hạn- nghĩa vụ- quyền lợi của người lao động trong doanh nghiệp bao gồm: Thỏa ước lao động tập thể; Nội quy lao động; Quy chế Lương; Quy chế dân chủ;
- + Công ty thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng quy định của pháp luật
- + Xây dựng và thực hiện Quy chế lương trong toàn Công ty theo đúng quy định. Thu nhập bình quân năm 2017 là 10,7 tr đ/ người/ tháng.
- + Tổ chức đào tạo (tự đào tạo, cử đi đào tạo), kiểm tra đánh giá kiến thức, tay nghề, kỹ năng hàng năm cho CBCNVLĐ.
- + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp theo đúng quy định.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

- Năm 2017 đã tiến hành Đầu tư nâng cấp kho tại 38/16 Hai bà Trưng – thành phố Huế đạt tiêu chuẩn GSP của Bộ y tế ; Đã được Bộ y tế cấp Giấy chứng nhận Kho bảo quản thuốc đạt tiêu chuẩn GSP
- Đầu tư mua xe ô tô vận chuyển hàng hóa & phục vụ công tác thị trường
- Tổng vốn đầu tư: 2,464,824,545 đ - Trong đó vốn đầu tư từ nguồn Quỹ PTSX 1,551,323,636;

- Phối hợp & Giám sát công ty Con (Liên doanh) đầu tư thêm thiết bị máy móc phục vụ sản xuất tại nhà máy Cephalos và Viên cốm bột Non Beta để nâng công suất sản lượng sản phẩm có nhu cầu phát triển kinh doanh với tổng giá trị đầu tư là 8.168.669.789 từ nguồn vốn vay trung hạn của ngân hàng và vốn của Liên doanh

5. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2016/ 2016	Năm 2017/ 2017	% tăng giảm/ %
Tổng giá trị tài sản	499.447.417.075	618.799.566.705	+23,90
Doanh thu thuần	898.802.968.386	1.131.483.701.896	+25,89
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.647.235.756	7.235.930.612	+8,86
Lợi nhuận khác	251.655.724	105.438.264	-57,93
Lợi nhuận trước thuế	6.898.891.480	7.341.368.876	+6,41
Lợi nhuận sau thuế	5.810.789.172	6.087.692.789	+4,77
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15 %	15 %	0 %

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2016/ Year 2016	Năm 2017/ Year 2017	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,0032	1,0051	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,45	0,76	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ	0,90	0,92	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	9,10	11,22	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	3,75	8,40	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,67	5,70	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,80	1,83	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	0,0065	0,0054	

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2016/ Year 2016	Năm 2017/ Year 2017	Ghi chú/Note
thuần			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,12	0,12	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0074	0,0064	

c) Tình hình tài sản:

Thời gian	Tổng tài sản	Tài sản ngắn hạn	Tài sản dài hạn
Số đầu năm	499,447,417,075	440,878,181,601	58,569,235,474
Số cuối năm	618,799,566,705	560,766,151,030	58,033,415,675

d) Tình hình nợ phải trả:

Thời gian	Nợ ngắn hạn	Phải trả người bán	Vay Ngân hàng
Số đầu năm	439,475,266,782	118,494,567,524	285,352,151,349
Số cuối năm	557,897,149,585	229,722,688,405	317,628,750,129

e) Báo cáo Tài chính 2017 đã được kiểm toán: Có báo cáo trình bày riêng

6. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

a. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- ❖ Triển khai thực hiện phương án tổ chức cơ cấu lại nhân sự các ĐV trực thuộc theo hướng giảm nhân sự lao động gián tiếp, tăng cường lao động trực tiếp SX-KD ; Bổ nhiệm GDKD; Ban hành các quy định về chức năng- nhiệm vụ theo sơ đồ tổ chức mới; Thực hiện khoán lao động tại các CN đúng với PA hợp tác cơ cấu lại tại Công ty Mẹ (Medipharco) và Công ty Con(Liên doanh)
- ❖ Xây dựng Chính sách bán hàng và các chương trình Khuyến mãi; Xây dựng và khoán Doanh số- Chi phí- Kế hoạch Tài chính tại từng đơn vị và toàn công ty
- ❖ Đã cơ cấu lại hệ thống bán hàng bao gồm: Nhân viên QL & NVTT& CTV bán hàng khoán theo từng khu vực, từng thị trường

- ❖ Trả đủ Lương cơ bản cho người lao động theo đăng kí BHXH; Thu nhập của người lao động ổn định và tăng cao so với năm 2016 - đặc biệt nhóm NVTT bán hàng trực tiếp nên an tâm làm việc.
- ❖ Tiếp tục bổ sung, sửa đổi Bộ Quy chế - Trong đó có Quy chế quản lí kinh tế tài chính, quy chế trả lương, thỏa ước lao động của Medipharco và Liên doanh cho phù hợp các quy định hiện hành _ đặc biệt là phù hợp với phương án cwo cấu lại Sản xuất- kinh doanh đã triển khai

b. Các biện pháp quản lí, kiểm soát:

- ❖ HĐQT điều hành quản lí công tác Tài chính theo các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần.
 - Đã quản lí công tác Tài chính theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần. Thực hiện quy định đã ban hành tại Bộ quy chế công ty,
 - Ra các quyết định về Đầu tư tài sản, phê duyệt dự toán và quyết toán đầu tư trong công ty theo điều lệ hiện hành.
 - Tiếp tục Chấn chỉnh- Kiểm tra việc thực hiện công tác báo cáo- kiểm tra định kì việc thực hiện các phương án kinh doanh- chính sách bán hàng ; Quy định chế độ thưởng- phạt- chế tài đối với khoán doanh số- Vốn bảo đảm và công nợ.
 - Thực hiện tốt Quy chế phối hợp hoạt động giữa công ty Medipharco và Liên doanh bảo đảm quản lí giám sát của công ty Mẹ (Medipharco) đối với công ty Con (Liên doanh) theo đúng Luật doanh nghiệp quy định
 - Tiến hành thuê hợp đồng dịch vụ Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2016 và Báo cáo tài chính hợp nhất đúng quy định
 - Cài đặt phần mềm quản lí kinh tế tài chính- Hàng hóa Asian nối mạng toàn bộ các đơn vị trực thuộc để tăng cường công tác quản lí, giám sát, phân tích kịp thời hiệu quả hoạt động của từng Chi nhánh và hệ thống bán hàng trực thuộc, từng hoạt động sản xuất, kinh doanh, hợp tác, xuất nhập khẩu...
- ❖ **Công tác Quản lí Vốn Điều lệ và Vốn KD-SX:**
 - Vốn điều lệ công ty sau phát hành cổ phiếu thưởng đã tăng lên 30 tỷ đồng, nhưng nguồn vốn chủ sở hữu so với nhu cầu SX-KD thì rất thấp! Vì vậy hoạt động của công ty trên 80% dựa vào vốn vay của Ngân hàng thương mại. Tuy khó khăn và thiếu vốn nhưng HĐQT đã có những quyết sách – và quan trọng nhất là giữ được chữ “Tín” với các Ngân hàng để đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động SX-KD.
 - Tăng cường quản lí thu hồi công nợ, Xây dựng chế tài thưởng/ phạt đối với Công nợ để bảo toàn nguồn vốn kinh doanh không bị thất thoát

c. Thực hiện lợi ích của Cổ đông:

- Đã chi trả cổ tức 2016 sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên biểu quyết thông qua mức cổ tức 15% đúng quy định
- Bảo đảm thực hiện đúng Quy chế và quyết định của Trung tâm lưu ký chứng khoán VN về thực hiện quyền cổ đông công khai- minh bạch trong Đại hội đồng CĐ thường niên và Chi trả cổ tức

d. Công tác khác:

- Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban TGD & BCH công đoàn tổ chức đại hội người lao động năm 2017 và năm 2018 đúng quy định hướng dẫn;

II. KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Định hướng phát triển năm 2018:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Tiếp tục Mục tiêu tổng quát đã xác định cho 2 năm 2017- 2018:

- + Cơ cấu lại hệ thống Kinh doanh, xây dựng chiến lược thị trường & sản phẩm, tập trung phát triển phân phối nhóm sản phẩm MPC sản xuất tại Liên doanh và TPCN bảo đảm cạnh tranh trên thị trường; Bảo đảm chỉ tiêu Lợi nhuận năm 2018 tăng trưởng 20% so với Lợi nhuận năm 2017; Cổ tức tại Medipharco đạt tối thiểu $\geq 15\%$.
- + Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu- Sản xuất- Phân phối nhóm TPCN để tăng sản lượng công suất tối đa dây chuyền, phân đấu hạch toán đủ chi phí sản xuất và khắc phục được tình trạng lỗ!
- + Ổn định cơ bản Giá và Chính sách bán hàng nhóm sản phẩm MPC

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Đầu tư Phát triển doanh nghiệp theo chiến lược phát triển Ngành dược Việt nam
- + Nghiên cứu lựa chọn phương án sản phẩm để tập trung đầu tư hoàn chỉnh, nâng cấp chất lượng Nhà máy sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn GMP-WHO (Up date)
- + Xây dựng & củng cố Hệ thống màng lưới kinh doanh phân phối trọng điểm tại Thành phố Hà Nội- Hồ Chí Minh và tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Mở rộng thị trường xuất khẩu tại khu vực các nước Châu Phi; Đông nam Á...

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- + Tập trung phát triển sản xuất Thuốc- mỹ phẩm- Thực phẩm chức năng, góp phần tăng giá trị sản lượng sản xuất công nghiệp, thu hút lao động ngoài xã

- hội; Góp phần vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của cộng đồng, phát triển ngành Dược Việt nam
- ✚ Xây dựng và phát triển Thương hiệu của doanh nghiệp
 - ✚ Tăng vốn Điều lệ đáp ứng nhu cầu sản xuất- kinh doanh- Xuất Nhập khẩu
 - ✚ Giám sát và phối hợp công Liên doanh (công ty Con) , Các công ty liên quan thực hiện phương án thoái vốn, chuyển đổi, sát nhập theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ các bên liên quan sau khi được phê duyệt trong năm 2018

2. Chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2018:

TT	Diễn Giải	Đơn vị	TH 2017	Kế hoạch 2018	Ghi chú
I	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.135	950	
1	Doanh thu sản xuất	Tỷ đồng	224	306	
2	Doanh thu kinh doanh	Tỷ đồng	911	644	
II	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,228		<i>Theo Luật</i>
III	Lợi nhuận:				
1	Trước thuế	Tỷ đồng	7,341	7,125	
2	Sau thuế	Tỷ đồng	6,087	7,200	
IV	Cổ tức	%	15%	15%	
V	Lao động theo định biên(Mẹ & Con)	Người	320	300	<i>Lao động thực tế kí HĐ: 215</i>
VI	Lương bình quân	Tr/ng/tháng	5,2	≥ 2017	<i>Theo LD định biên</i>
VII	Thu nhập bình quân		10,7	≥ 2017	<i>Theo LD thực tế</i>

3. PHƯƠNG ÁN - GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI SX-KD CƠ BẢN TRỌNG TÂM 2018:

a. Tổ chức nhân sự- Tiền lương - BHXH- Lao động - Đào tạo - Thi đua :

- ❖ Tập trung tiếp tục tuyển dụng NVTT (Kí HĐLĐ) và CTV tại các ĐV trực thuộc để thúc đẩy bán hàng- mở rộng thị trường;
- ❖ Chấn chỉnh lại màng lưới bán lẻ các Nhà thuốc/ quầy thuốc trực thuộc tại TTH ; Nghiên cứu mở rộng, phát triển thêm các SP nhóm kinh doanh nội địa cho khả thi tại TTH
- ❖ Ổn định nhân sự đã tuyển dụng 2017; Tập trung công tác đào tạo tại chỗ cho đội ngũ lao động trực tiếp (cũ và mới) các xưởng tại Liên doanh
- ❖ Tiếp tục thực hiện Nguyên tắc trích & Chi Lương như phương án năm 2017; Bảo đảm việc làm, thu nhập của người lao động.
- ❖ Phối hợp HĐQT & Ban TGD & Ban chấp hành CĐ để Sửa đổi TULĐ- Nội quy LĐ- Quy chế Lương- Khen & Thưởng cho phù hợp với phương án cơ cấu lại

b. Phối hợp & Giám sát Liên doanh Tiếp tục PA cơ cấu lại quản trị Sản xuất tại 4 nhà máy đạt mục tiêu:

- ❖ Khai thác, Nâng công suất tối đa của dây chuyền Cephalos sau khi đầu tư mới thiết bị để có thể tiếp nhận nhu cầu đặt hàng tăng của thị trường và Xuất khẩu, tăng lợi nhuận.
 - ❖ Bảo đảm chất lượng SP; Tuân thủ quy định GMP
 - ❖ Tạo thêm nhiều việc làm và cơ hội tăng thu nhập của người lao động
 - ❖ Giảm chi phí – Bảo đảm giá thành / giá xuất của SP tại Liên doanh ổn định đã ban hành 2017 - Đảm bảo cạnh tranh được trên thị trường
- c. Tiếp tục thực hiện PA Cơ cấu lại hệ thống KDTT bán hàng theo nguyên tắc :**
- ❖ Khoán toàn diện cho các đơn vị kinh doanh trực thuộc để bảo đảm tính tự chủ- linh hoạt - phát triển thị trường - tăng trưởng Doanh số đạt hiệu quả tối đa .
 - ❖ Giữ và ổn định Giá bán ra trên thị trường như năm 2017
 - ❖ Xác định nhóm SP cần tập trung đẩy mạnh bán ra có liên quan định hướng chiến lược đầu tư của LD tại từng xưởng SX.
 - ❖ Phát triển nhóm SP kinh doanh nội địa tại TT Huế
 - ❖ Tăng cường công tác Xây dựng & Quản lí Giá;
- d. Tiếp tục kiện toàn hồ sơ pháp nhân theo luật Dược _ Mạng lưới cơ sở sản xuất & kinh doanh theo GPs!**
- e. Công tác quản lí chất lượng và HSDKT:**
- ❖ Thực hiện công tác QLCL theo đúng nguyên tắc GPs tại các ĐV;
 - ❖ Xem xét phương án cơ cấu lại các nhà máy/ Dây chuyền SX cho phù hợp và đạt các chuẩn mực GMP update - đặc biệt là 2 dây chuyền Thuốc Mắt vô trùng để trình HĐQT phê duyệt phương án
- f. Công tác Tài chính Kế toán:**
- ❖ Kí kết hợp đồng tín dụng 2018 tại các ngân hàng nhằm đáp ứng đủ vốn cho nhu cầu SX-KD năm 2018
 - ❖ Quản lí kinh tế tài chính đúng Điều lệ và quy định hiện hành
 - ❖ Tìm các giải pháp hữu hiệu để chủ động xử lí các rủi ro, bất cập do các quy định mới ban hành của nhà nước!
- g. Công tác đầu tư:**
- + Phối hợp và Giám sát Liên doanh xem xét phương án ưu tiên đầu tư thêm 1 số Thiết bị KN đang thiếu; Phương án xử lí thiết bị liên quan PA khắc phục tồn tại tại BB KT GMP của Cục QLD trình ĐHĐCĐ có ý kiến về đầu tư 2018?
 - + Triển khai đầu tư xây dựng cơ sở kinh doanh Thuốc tại Hương trà và Nhà thuốc tại 08- NTT
 - + Phối hợp các Sở- Ban- Ngành TTH và huyện A lưới để có PA xử lí đất và cơ sở hiệu thuốc trực thuộc tại thị trấn AL
- h. Khoa học công nghệ:**

- + Hệ thống kinh doanh Medipharco phối hợp các đối tác hợp tác nghiên cứu thị trường, đề xuất phương án phát triển sản phẩm, nghiên cứu sản phẩm mới để thay thế SP cũ không có lợi nhuận
- + HĐKHNCN của 2 DN cần có giải pháp ưu tiên nhân lực nghiên cứu, giành chi phí để cải thiện tình trạng bất cập về hồ sơ đăng kí, tạo thêm sản phẩm mới với tiến độ ngắn nhất có thể cho HT kinh doanh
- + Triển khai hợp tác đăng kí 02 đề tài nghiên cứu KHNCN cấp Bộ và cấp Tỉnh TTH nếu được xét chọn năm 2018_2019

i. Thực hiện quy chế dân chủ tại Công ty:

- + HĐQT, Ban TGD, Ban CHĐU, BCHCĐ tiếp tục phối hợp thực hiện Quy chế dân chủ đã ban hành theo nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19/06/2013 của Chính phủ.
- + Tiếp tục thực hiện các công tác xã hội, từ thiện theo chủ trương của Đảng, Chính phủ và các ban ngành từ TW đến địa phương.

j. Thực hiện các báo cáo năm 2017 và năm 2018 theo quy định của Công ty lưu ký chứng khoán; Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

k. Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐTN 2018 sau khi được phê duyệt về các phương án thoái vốn, chuyển đổi, sát nhập, cơ cấu lại tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp liên quan các cổ đông Liên doanh, Liên doanh và các công ty liên kết - hợp tác theo đúng quy định hiện hành

4. Các rủi ro & Bất cập cần nghiên cứu xử lí:

- ✚ Các thay đổi về Nghị định- Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Dược của Bộ y tế; Quy định về Bảo hiểm y tế sẽ tác động đến chiến lược phát triển trung & dài hạn của đơn vị - đặc biệt liên quan chiến lược phát triển sản phẩm và thị trường của doanh nghiệp, làm tăng suất đầu tư và giảm lợi nhuận
- ✚ Chi phí tài chính của doanh nghiệp lớn do vốn điều lệ thấp nên 80% nhu cầu vốn phải vay của các ngân hàng thương mại; Vì vậy sẽ có rủi ro khi chính sách tiền tệ và các quy định liên quan Tài chính Ngân hàng thay đổi
- ✚ Nghị định của Chính phủ Số: 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 về quản lí thuế sẽ gây khó khăn bất cập đối với các hợp tác liên doanh- liên kết của doanh nghiệp

III. Báo cáo Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty năm 2017

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đ.V tính	Thực hiện Năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện Năm 2017	So sánh %	
	1	2	3	4	5	6=5/3	
1	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng	909.455,8	792,520	1.135	113,5%	
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	-	6.898,8	6,898	7,341	106,0%	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	1.088,1		1.253,6	115,2%	
4	Chi phí thuế DN hoãn lại:		67,5				
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	-	5.810,7	5,810	6,087	104,7%	

- Doanh số bán ra năm 2017 đạt 1.135 tỷ đồng, đạt 143,3 % so với kế hoạch năm, tăng 124,7 % so với thực hiện cùng kỳ năm 2016.
- Lợi nhuận năm 2017: đạt 6,087 – So với năm 2016 tăng 104,7%
- Nộp Ngân sách theo đúng luật định
- Tốc độ tăng trưởng về tổng doanh thu ổn định qua các năm. Tuy nhiên Doanh thu hàng hóa sản xuất năm 2017 tại Liên Doanh chỉ đạt 172 tỷ đồng, đạt 82,6 % kế hoạch năm và đạt 109,9% so với cùng kỳ năm 2016
- Tổng sản phẩm quy đổi sản xuất tại Liên doanh thực hiện 2017 tăng gấp 1,5 lần so với 2016
- Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng hạn chế so với Tổng doanh thu vì vốn điều lệ thấp, 80% nhu cầu đáp ứng vốn cho SX-KD phải vay tín dụng tại các ngân hàng làm chi phí tài chính rất lớn, hạn chế lợi nhuận của doanh nghiệp
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước, cộng đồng địa phương, bảo vệ môi trường

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

- ✚ Ban tổng giám đốc đã Thực hiện đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- ✚ Đã thực hiện ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo đúng Điều lệ và pháp luật hiện hành

- ✚ Đã kiến nghị với HĐQT xây dựng cơ cấu tổ chức, nhân sự bộ máy, quy chế quản lý nội bộ Công ty. Đã tiến hành Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty (trừ các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức) theo đúng quyền hạn đã quy định; Xây dựng và ban hành mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động với tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty kể cả Người quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của mình.
- ✚ Ban Tổng Giám đốc Công ty đã đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hàng tháng/ quý/ 9 tháng của năm 2017 và xây dựng chỉ tiêu kế hoạch của năm 2018 để trình hội đồng quản trị phê chuẩn. Mở Hội nghị người lao động để Triển khai kế hoạch năm sau sớm nhất có thể.
- ✚ Ban Tổng giám đốc đã thực thi kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua. Đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ✚ Ban TGD đã thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế của Công ty, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động kí với người lao động.
- ✚ Ban Tổng giám đốc đã phối hợp tốt với Ban chấp hành công đoàn và các đoàn thể chính trị trong doanh nghiệp xây dựng và thực hiện đúng Thỏa ước lao động, Nội quy lao động, Quy chế Lương, Quy chế quản lý kinh tế tài chính, Quy chế khen thưởng, kỉ luật... để bảo vệ lợi ích chính đáng, hài hòa của người lao động, lợi ích của cổ đông và của nhà nước
- ✚ Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng quy định về báo cáo trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao; Báo cáo định kì và đột xuất theo yêu cầu cho các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng quy định hiện hành

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2018:

- ✚ Theo Mục tiêu và định hướng của Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua
- ✚ Doanh nghiệp cần xem xét phương án chủ động xử lý các rủi ro- bất cập khách quan để xây dựng lại mô hình tổ chức hoạt động và hợp tác với hình thức liên doanh- liên kết bị chi phối ảnh hưởng theo hướng bất lợi bởi Nghị định 20/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 41/2017/TT-

BTC của Bộ Tài chính quy định về quản lý Thuế đối với DN có giao dịch liên kết

- ✚ Nghiên cứu phương án và phối hợp công Liên doanh (công ty Con) , Các công ty liên quan để thực hiện phương án thoái vốn, chuyển đổi, sát nhập theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ các bên liên quan sau khi được phê duyệt
- ✚ Tăng Vốn Điều lệ để giảm thiểu chi phí tài chính (Lãi vay)
- ✚ Sửa đổi Điều lệ cho phù hợp mô hình tổ chức, định hướng phát triển của Doanh nghiệp
- ✚ Xây dựng và ban hành Quy chế Quản trị nội bộ của Doanh nghiệp

IV. Báo cáo Quản trị công ty năm 2017

1. Hội đồng quản trị.

a- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- ❖ Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên do Đại Hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III Công ty CP Dược Medipharco bầu ra. Trong đó có 01 thành viên độc lập không trực tiếp điều hành, 03 thành viên trực tiếp điều hành công ty Mẹ và 02 tham gia quản lý điều hành Công ty liên doanh

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh là TVHĐQT tại công ty khác
1	Bà: Phan Thị Minh Tâm	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	2,13	2
2	Bà: Nguyễn Thị Kim Dung	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Liên doanh	1,46	1
3	Ông: Nguyễn Minh Ngọc	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	0,98	0
4	Ông Tôn Thất Tâm	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc - TP.KDĐT	1,15	0
5	Bùi Tường Nhật	Thành viên HĐQT (Thành viên không điều hành trực tiếp)	0	2

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không phân tiểu ban mà phân công trực tiếp cho từng thành viên HĐQT!

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

✚ **HĐQT đã tuân thủ quy định tại Điều lệ về việc tổ chức họp và ban hành Nghị quyết.** HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ và đột xuất, có sự tham dự mở rộng của Ban kiểm soát để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy định, Phương án, giải pháp điều hành quản lý hoạt động của công ty cổ phần.

✚ **Cụ thể: 2017: Đã Ban hành Nghị quyết về:**

- ❖ Thông qua các nội dung liên quan tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
- ❖ Thông qua các báo cáo công bố thông tin; Thông báo kết quả kiểm toán BCTC 2016.
- ❖ Nghị quyết v/v Thương cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư kí HĐQT
- ❖ Nghị quyết v/v phê duyệt Mục tiêu- Chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất – kinh doanh tổng thể và phương án cơ cấu lại Sản xuất kinh doanh hợp tác Medipharco & Liên doanh & Tenamyd Pharma năm 2017 làm cơ sở cho Ban TGD xây dựng và ban hành các Kế hoạch chi tiết 2017
- ❖ Nghị quyết v/v Hội đồng quản trị thống nhất cử và ủy quyền người đại diện cho Công ty tham dự và biểu quyết các nội dung liên quan tại Đại hội đồng cổ đông CTCP Liên doanh Dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l nhiệm kỳ lần thứ II tổ chức ngày 23/04/2017 ; Thống nhất cử và ủy quyền các thành viên HĐQT của Công ty tham gia vào HĐQT của Liên doanh nhiệm kỳ lần thứ II
- ❖ Nghị quyết v/v Phê duyệt thay đổi Giấy Đăng kí kinh doanh sau khi chi nhánh dược phẩm Thừa Thiên Huế sát nhập với phòng Kinh doanh thị trường theo cơ cấu tổ chức thay đổi
- ❖ Nghị quyết v/v Hội đồng quản trị thống nhất Bổ sung nhiệm vụ Phân công thành viên HĐQT nhiệm kỳ III- CTCP Dược Medipharco từ 2017
- ❖ Nghị quyết v/v Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch huy động vốn cá nhân có tổng giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty
- ❖ Nghị quyết v/v hạn mức vay và uỷ quyền cho CTHĐQT kiêm TGD được đại diện cho công ty ký các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, hợp đồng thế chấp, hợp đồng cầm cố, hợp đồng bảo lãnh và các giấy tờ giao dịch có liên quan tại Ngân hàng CPTM Ngoại thương Việt nam- CN Huế; Ngân

hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội chi nhánh Bắc Sài Gòn & CN Huế ;
Ngân hàng Thương mại Đầu tư phát triển (Vietinbank) .

- ❖ Nghị quyết v/v phê duyệt Chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 để trình ra
ĐHĐCĐTN 2018

d) **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập** : Không có thành
viên HĐQT độc lập do NĐ 71/NĐ-CK mới ban hành; Đồng thời công ty là đại
chúng nhưng không phải là công ty niêm yết trên sàn chứng khoán!

2. Ban Kiểm soát.

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Hoàng Ngọc Hoài Phong	Trưởng ban Kiểm soát - Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh	0,5%
2	Bà: Nguyễn Thị Thanh Yên	Thành viên BKS - Phó Trưởng phòng TCTC	0,25%
3	Ông: Lã Thành Lê	Thành viên Ban KS	0,288%

b) **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Với chức năng - nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát Công ty đã phân công
nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Trên cơ sở đó, từng thành viên luôn
bám sát tình hình thực tế để giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc,
cũng như xem xét tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và tính cần trọng
trong quản lý, điều hành Công ty.
- Trên cơ sở nắm bắt tình hình thực tế, Ban kiểm soát tiến hành họp và đề xuất
những kiến nghị cho HĐQT, cổ đông để sửa đổi, bổ sung nếu thấy chưa hợp lý.
- Được mời tham dự các cuộc họp HĐQT mở rộng

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

Thù lao & Lợi ích khác của HĐQT & Ban KS

STT	Thành viên HĐQT, BKS	Chức danh	DVT: đồng VN	Thù lao (Chưa khấu trừ thuế TNCN)	Lợi ích khác: Tiền thưởng theo NQĐHĐCĐ 2016 (Chưa khấu trừ thuế TNCN)
-----	----------------------	-----------	--------------	--	---

STT	Thành viên HĐQT, BKS	Chức danh	Thù lao (Chưa khấu trừ thuế TNCN)	Lợi ích khác: Tiền thưởng theo NQĐHĐCĐ 2016 (Chưa khấu trừ thuế TNCN)
1	Bà Phan Thị Minh Tâm	Chủ tịch HĐQT	96 000 000	26 000 000
2	Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Thành viên HĐQT kiêm Thư kí	48 000 000	13 000 000
3	Ông Nguyễn Minh Ngọc	Thành viên HĐQT	48 000 000	13 000 000
4	Ông Tôn Thất Tâm	Thành viên HĐQT	48 000 000	13 000 000
5	Bùi Tường Nhật	Thành viên HĐQT	48 000 000	13 000 000
6	Hoàng Ngọc Hoài Phong	Trưởng BKS	36 000 000	10.000.000
7	Bà Nguyễn Thị Thanh Yên	Thành viên BKS	19 200 000	7.000.000
8	Ông Lã Thành Lê	Thành viên BKS	19 200 000	7.000.000
	Cộng		362 400 000	102 000 000

Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc:

STT	Họ tên ban Tổng Giám đốc	Chức danh	Thu nhập cá nhân (Tiền lương & Thưởng)	Lợi ích khác (Thù lao HĐQT & Thưởng 2017 tại Medi)
1	Phan Thị Minh Tâm	Tổng Giám đốc	430.185.100	122.000.000
3	Nguyễn Thị Kim Dung (lương quản lý tại C/ty Liên doanh)	Tổng Giám đốc/Liên doanh	334.328.100	85.000.000
4	Tôn Thất Tâm	Phó Tổng Giám đốc từ 4/8/2011	323.852.100	61.000.000
5	Nguyễn Minh Ngọc	Phó Tổng Giám đốc từ 4/8/2011	367.608.700	61.000.000

4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

a. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc: Thông qua:

- Bộ quy chế hoạt động của công ty đã ban hành; quy chế phối hợp giám sát giữa HĐQT công ty Medipharco- Tenamyd (Được coi là công ty Mẹ) với công ty Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l (Được coi như công ty Con). Các bộ quy chế đã được bổ sung và ban hành lại từ 1/5/2015 và bổ sung các quy định liên quan hàng năm.
- Ban hành Kế hoạch tổng thể và chi tiết từng nội dung kế hoạch năm 2017- làm cơ sở cho Ban TGD và các Hội đồng chuyên môn hoạt động và điều hành quản lý

- Kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT của Ban TGD
- Kiểm tra việc thực hiện các quyết định ủy quyền của HĐQT đối với Tổng giám đốc trong lĩnh vực vay tín dụng và hợp đồng mua – bán
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017

b. Tăng cường công tác Giám sát và Kiểm tra hoạt động của Ban TGD thông qua:

- Báo cáo quyết toán tài chính từng quý và kế hoạch quý sau
- Đánh giá – Phân tích Hiệu quả hoạt động sản xuất – kinh doanh- quản lí sử dụng vốn....
- Tìm nguyên nhân tồn tại bất cập? Phân tích nguyên nhân khách quan? Chủ quan? Trách nhiệm liên quan của Tổng GD và Ban TGD?
- Tìm phương án- giải pháp giải quyết tồn tại bất cập
- Chỉ đạo – Phân công cụ thể từng thành viên trong Ban TGD phụ trách từng lĩnh vực chuyên môn
- Thăm dò dư luận đánh giá hoạt động Ban TGD thông qua các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Dư luận cổ đông và người lao động trong đơn vị.
- Xem xét, phê duyệt và ban hành các kế hoạch năm 2017 để Ban tổng giám đốc triển khai thực hiện.

c. Hoạt động của các tiểu ban:

- HĐQT không xây dựng mô hình hoạt động của các tiểu ban do số lượng ít: 5 thành viên) mà phân công nhiệm vụ theo chức năng quản trị của HĐQT cho từng thành viên
- Năm 2017, HĐQT tiếp tục phân công và bổ sung thêm nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT đặc trách theo dõi các hoạt động điều hành của các tiểu ban - trong đó tăng cường Hoạt động Tư pháp (Cập nhật & Báo cáo & Đề xuất xử lí để thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của NN và Bộ Ngành liên quan)

d. Kết quả Giám sát của HĐQT đối với hoạt động của công ty:

❖ **HĐQT điều hành quản lí công tác Tài chính theo các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần.**

- Đã quản lí công tác Tài chính theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần. Thực hiện quy định đã ban hành tại Bộ quy chế công ty,
- Ra các quyết định về Đầu tư tài sản, phê duyệt dự toán và quyết toán đầu tư trong công ty theo điều lệ hiện hành.
- Tiếp tục Chấn chỉnh- Kiểm tra việc thực hiện công tác báo cáo- kiểm tra định kì việc thực hiện các phương án kinh doanh- chính sách bán hàng ; Quy định chế độ thưởng- phạt- chế tài đối với khoản doanh số- Vốn bảo đảm và công nợ.
- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp hoạt động giữa công ty Medipharco và Liên doanh bảo đảm quản lí giám sát của công ty Mẹ (Medipharco) đối với công ty Con (Liên doanh) theo đúng Luật doanh nghiệp quy định

- Tiến hành thuê hợp đồng dịch vụ Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2016, 2017 đúng quy định
- Công ty đã thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước theo đúng tiến độ và quy định hiện hành
- Cài đặt phần mềm quản lý kinh tế tài chính- Hàng hóa Asian nối mạng toàn bộ các đơn vị trực thuộc để tăng cường công tác quản lý, giám sát, phân tích kịp thời hiệu quả hoạt động của từng Chi nhánh và hệ thống bán hàng trực thuộc, từng hoạt động sản xuất, kinh doanh, hợp tác, xuất nhập khẩu...
- ❖ Quản lý giám sát và phối hợp các cổ đông góp vốn tiếp tục thực hiện Dự án Liên doanh đúng dự án và quyết định đầu tư đã được phê duyệt.
- ❖ Công tác Quản lý Vốn Điều lệ và Vốn KD-SX:
 - Vốn điều lệ công ty sau phát hành cổ phiếu thưởng đã tăng lên 30 tỷ đồng, nhưng nguồn vốn chủ sở hữu so với nhu cầu SX-KD thì rất thấp! Vì vậy hoạt động của công ty trên 80% dựa vào vốn vay của Ngân hàng thương mại. Tuy khó khăn và thiếu vốn nhưng HĐQT đã có những quyết sách – và quan trọng nhất là giữ được chữ “Tín” với các Ngân hàng để đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động SX-KD.
 - Tăng cường quản lý thu hồi công nợ, Xây dựng chế tài thưởng/ phạt đối với Công nợ để bảo toàn nguồn vốn kinh doanh không bị thất thoát
- ❖ Kết quả hoạt động Sản xuất- Kinh doanh – Lợi nhuận 2017: Đạt và vượt chỉ tiêu KH kinh doanh năm 2017:
- ❖ Thực hiện lợi ích của Cổ đông:
 - Đã chi trả cổ tức 2016 sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên biểu quyết thông qua mức cổ tức 15% đúng quy định
 - Bảo đảm thực hiện đúng Quy chế và quyết định của Trung tâm lưu ký chứng khoán VN về thực hiện quyền cổ đông công khai- minh bạch trong Đại hội đồng CĐ thường niên và Chi trả cổ tức
- ❖ Công tác khác:
 - Hội đồng quản trị đã phối hợp với BCH đảng ủy, BCH công đoàn tiếp tục thực hiện: Quy chế dân chủ trong công ty cổ phần, Quy chế phối hợp hoạt động, Thỏa ước lao động tập thể, Quy ước xây dựng cơ quan đạt chuẩn Văn hóa, tổ chức đại hội người lao động năm 2017 và năm 2018 đúng quy định hướng dẫn;
 - Thực hiện các công tác xã hội tại cộng đồng địa phương như: tiếp tục hỗ trợ nuôi dưỡng Bà mẹ VNAH, góp quỹ vì người nghèo - quỹ xây dựng nhà tình thương, Quỹ Vòng tay nhân ái cho bệnh nhân nghèo, Quỹ ủng hộ đồng bào bị thiên tai bão lụt ; Giúp đỡ xã nghèo Phú Sơn; Xây nhà tình nghĩa; Kết nghĩa đồn biên phòng cửa khẩu Hồng Vân- A Lưới....
 - Hội đồng quản trị đã tạo mọi điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra giám sát mọi hoạt động của HDDQT và Cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ.

V. Một số nội dung liên quan Quản trị công ty trong năm 2018 trình ĐHCĐTN:

1. Thay đổi & bổ sung Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát :

a. Thành viên HĐQT:

- ❖ Ông Bùi Tường Nhật – TV HĐQT nhiệm kì III có đơn xin từ chức làm thành viên HĐQT kể từ ngày 1/5/2018
- ❖ ĐHCĐTN 2018 sẽ phê duyệt, đồng thời tiến hành bầu bổ sung 01 TV HĐQT thay thế
- ❖ HĐQT đã tiến hành thông báo, gửi các mẫu đơn ứng cử, đề cử, Tiêu chuẩn điều kiện đăng tải trên trang WEB

b. Thành viên Ban kiểm soát:

✚ TV Ban KS xin Từ chức:

- ❖ Ông Lã Thành Lê – TV ban KS nhiệm kì III có đơn xin từ chức làm thành viên BKS kể từ ngày 1/5/2018
- ❖ ĐHCĐTN 2018 sẽ phê duyệt, đồng thời tiến hành bầu bổ sung 01 TV BKS thay thế

✚ 01 TV Ban KS sẽ miễn nhiệm theo quy định NĐ 71/NĐ:

- ❖ Bà Nguyễn Thị Thanh Yên- TV ban KS, hiện là kế toán thuộc phòng TCTC của công ty
- ❖ ĐHCĐTN 2018 sẽ phê duyệt miễn nhiệm , đồng thời tiến hành bầu bổ sung 01 TV BKS thay thế

✚ HĐQT đã tiến hành thông báo, gửi các mẫu đơn ứng cử, đề cử, Tiêu chuẩn điều kiện đăng tải trên trang WEB

2. Thông báo v/v Cổ đông lớn là Tổ chức (CTCP dược phẩm Tenamyd) thoái vốn và chuyển toàn bộ CP sở hữu sang cổ đông khác để không còn là cổ đông lớn của CTCP dược Medipharco:

3. Ban hành Quy chế quản trị nội bộ công ty :

Nội dung và Tờ trình chi tiết đính kèm!

4. Phương án thoái vốn đầu tư của công ty dược Medipharco tại CTCP Dược phẩm Tenamyd:

Nội dung và Tờ trình chi tiết đính kèm!

**5. Phương án sáp nhập CTCP Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd
BRs.r.l vào Công ty CP dược Medipharco:**

Phương án và Tờ trình chi tiết đính kèm!

6. Sửa đổi Điều lệ :

Điều lệ sửa đổi và Tờ trình chi tiết đính kèm!

Huế, ngày 26 tháng 3 năm 2018

Nơi gửi

- HĐQT, BKS
- Các Cổ đông
- Đăng tải trên Web Công ty



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Medipharco.
- Quy chế hoạt động của ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020).
- Báo cáo tài chính của riêng Medipharco và hợp nhất đã kiểm toán.

Dưới đây là báo cáo tổng quan tình hình hoạt động của Medipharco trong năm 2017, Ban kiểm soát trình Đại Hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ):

I – Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát:

BKS đặt mục tiêu công việc vào những vấn đề chủ yếu, chú trọng kiểm soát mức độ an toàn và hiệu quả từ thông tin đến hành động của Medipharco, cụ thể:

- Duy trì việc giám sát tình hình tài chính của công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD, và các cán bộ quản lý khác.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa các cấp đơn vị, thành viên trong từng đơn vị theo qui định của pháp luật, và điều lệ của Cty.
- Giám sát tình hình và kết quả triển khai nghị quyết của ĐHCĐ của nhiệm kỳ III và năm 2017, nghị quyết và các quyết định khác của HĐQT, giám sát thực hiện các qui chế và qui định của Medipharco.
- Tham gia một số cuộc họp của HĐQT.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2017 của Medipharco.

Trong năm 2017 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hay nhóm cổ đông nào.

Thù lao BKS theo đúng qui định của NQ ĐHCĐ

II – Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của BKS:

1. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, Ban TGD, HĐ Điều hành:

a. Giám sát hoạt động:

- HĐQT đã triển khai đầy đủ các vấn đề mà nghị quyết ĐHCĐ năm 2017 đã đề ra, các mục tiêu, giải pháp đã nêu trong nghị quyết của nhiệm kỳ đều được xem xét, bàn luận và triển khai vào thực tiễn hoạt động của Medipharco.
- Trong các nghị quyết của HĐQT, các thành viên HĐQT đã tuân thủ nghiêm các qui chế, điều lệ của Medipharco.
- Việc ghi chép các số liệu trong báo cáo được phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi lập, ghi, chép, việc luân chuyển, sử dụng, thực hiện tốt công tác lưu trữ và bảo quản hóa đơn, chứng từ đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD Thực hiện tốt Quy chế phối hợp hoạt động giữa công ty Medipharco và Liên doanh bảo đảm quản lí giám sát của công ty Mẹ (Medipharco) đối với công ty Con (Liên doanh) theo đúng Luật DN quy định.
- Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hoạt động của công ty qua các năm và Báo cáo tài chính hợp nhất công ty Mẹ (Medipharco) với công ty Con (Liên doanh) theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Cung cấp thông tin chuẩn xác cho cổ đông, nhà đầu tư.
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách: Trong năm 2017 thực hiện đúng qui định.
- Thù lao HĐQT theo đúng qui định của NQ ĐHĐCĐ

b. Thẩm tra về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.

- Theo biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2016 , Lợi nhuận của năm 2016 đã được phân phối đúng theo NQ ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

2. Tình hình kinh doanh của Cty Cp dược Medipharco 2017:

TỔNG HỢP MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2017:

Triềuđồng

Chỉ tiêu	Medipharco đã hợp nhất			Medipharco		
	2016	2017	Tỷ lệ đạt so TH 2017/2016	2016	2017	Tỷ lệ đạt so TH 2017/2016
Doanh thu bán hàng	855.524	1.147.898	134%	909.455	1.135.430	125%
<i>Các khoản giảm trừ doanh thu</i>	<i>10.820</i>	<i>5.672</i>	<i>53%</i>	<i>10.652</i>	<i>3.946</i>	<i>37%</i>
Doanh thu thuần	844.704	1.142.226	135%	898.803	1.131.484	126%
<i>Giá vốn bán hàng</i>	<i>784.866</i>	<i>1.081.201</i>	<i>138%</i>	<i>844.024</i>	<i>1.076.186</i>	<i>128%</i>
Lợi nhuận gộp	59.837	61.023	102%	54.778	55.297	101%
<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>94,76</i>	<i>234,77</i>	<i>249%</i>	<i>1.883,52</i>	<i>1.430</i>	<i>1%</i>
<i>Chi phí tài chính</i>	<i>20.196</i>	<i>21.884</i>	<i>108%</i>	<i>20.196</i>	<i>21.750</i>	<i>108%</i>
<i>Chi phí bán hàng</i>	<i>13.051</i>	<i>18.624</i>	<i>143%</i>	<i>12.506</i>	<i>18.540</i>	<i>148%</i>
<i>Chi phí quản lý DN</i>	<i>18.633</i>	<i>10453</i>	<i>56%</i>	<i>17.314</i>	<i>9.201</i>	<i>53%</i>
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	8.051	10.296	128%	6.647	7.236	109%
<i>Thu nhập khác</i>	<i>255</i>	<i>110</i>	<i>44%</i>	<i>255</i>	<i>106</i>	<i>42%</i>
Lợi nhuận khác	107	-22	-21%	251	106	42%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.159	10.274	126%	6.899	7.341	106%
<i>Thuế TNDN hiện hành</i>	<i>1.685</i>	<i>2.059</i>	<i>123%</i>	<i>1.088</i>	<i>1.253</i>	<i>115%</i>
Lợi nhuận sau thuế	6.305	8167	130%	5.810	6.087	105%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.616	2.380	148%	1.940	2.032	104%

Nhìn chung với các chỉ tiêu trên chúng tôi thấy rằng năm 2017, HĐQT và Ban TGD đã có nhiều nỗ lực cố gắng trong khả năng có thể để thực hiện đạt các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân như số liệu đã quyết toán và

kiểm toán; Đặc biệt HĐQT đã chỉ đạo BTGD tiết giảm chi phí hiệu quả, từ chi phí quản lý, chi phí bán hàng, đến chi phí tài chính đều giảm đáng kể.

III- Kết luận - kiến nghị:

1. Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.
2. HĐQT/Ban TGD cần duy trì sự tập trung chỉ đạo để đạt được sự thành công lớn hơn trong việc xây dựng nền tảng và các trụ cột vận hành doanh nghiệp; hoàn chỉnh cấu trúc cơ cấu tổ chức và nhân sự; kết nối khai thác tích hợp hệ thống thông tin quản lý thông minh; phát triển mạng lưới bán lẻ, và các kênh bán hàng khác; phát triển năng lực sản xuất và cung ứng; kiểm soát tài chính duy trì gia tăng của dòng tiền vào lợi nhuận; nâng cấp hệ thống quản lý tích hợp; công nghệ mới.

IV- Phương hướng - nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2018:

1. Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ của công ty, tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT.
2. Giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban TGD.
3. Kịp thời cập nhật những ý kiến của cổ đông và phối hợp xem xét, giám sát quá trình xử lý của HĐQT và ban TGD.
4. Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định.
5. Phối hợp với HĐQT và Ban TGD trong việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào cho công ty, chi trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của HĐQT.
6. Giám sát việc thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội; TTLKCKVN để bảo đảm thực hiện quyền cổ đông công khai - minh bạch.

Trên đây là những ý kiến của ban kiểm soát, kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua báo cáo này, thay mặt ban KS, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, đã tạo điều kiện và giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể cổ đông sức khỏe, kính chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Huế, ngày 22 tháng 04 năm 2018

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Hoàng Ngọc Hoài Phong

**Dự thảo: QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO**

(Ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 23 tháng 04 năm 2018)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1 : Phạm vi điều chỉnh

Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng

Quy chế này đề ra những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác của Công ty.

Quy chế này sẽ điều chỉnh các nội dung chủ yếu sau:

1. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông;
2. Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị;
3. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng Quản trị;
4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Kiểm soát viên (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Luật doanh nghiệp);
5. Thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị;
6. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp;
7. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành;
8. Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác;
9. Quy trình, thủ tục về việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc

Hội đồng quản trị.

10. Quy định báo cáo và công bố thông tin

Điều 2 : Giải thích từ ngữ

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau :

a. “Quản trị công ty”: là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty.

b. “Công ty”: là Công ty Cổ phần dược Medipharco.

c. “Điều lệ”: là Điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông của Công ty thông qua ở từng thời điểm.

d. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành”: là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư 121: không phải là Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

g. “Thành viên Hội đồng quản trị độc lập”: là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 3, Điều 2 Thông tư 121 đáp ứng các điều kiện sau :

- Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị công ty bổ nhiệm;

- Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty khác do công ty nắm quyền kiểm soát;

- Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;

- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;

- Không phải là đối tác hoặc người có liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.

2. Trong quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Quy chế nội bộ của Công ty bao gồm các nội dung sau đây:

CHƯƠNG I:

**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP
VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 1: Thông báo, triệu tập dự Đại hội cổ đông thường niên

1. Sau khi có báo cáo kiểm toán, Hội đồng Quản trị Công ty hợp, ra quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên và thống nhất thông qua các nội dung, chương trình đại hội.
2. Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị các công việc sau:
 - a. Thông báo việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu năm (05) ngày trước ngày chốt danh sách .
 - b. Lập xong danh sách cổ đông đủ điều kiện tham dự và biểu quyết tại đại hội trước ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất mười sáu (16) ngày làm việc, thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Trình tự, thủ tục chốt danh sách cổ đông thực hiện theo quy định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.
 - c. Chuẩn bị nội dung, chương trình đại hội, xác định thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội.
 - d. Thông báo về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông trên website của Công ty và công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán.
 - đ. Gửi thư mời họp theo phương thức đảm bảo đến địa chỉ đã đăng ký của từng cổ đông có quyền dự họp; thông báo về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông trên website của Công ty và công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán trước ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức Đại hội, tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư trên cơ sở danh sách cổ đông của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
3. Thông báo Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội (Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường họp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; Phiếu biểu quyết; Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; Dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong cuộc họp). Thông báo về Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm, fax tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông. Thông báo Đại hội cổ đông phải được gửi chậm nhất 15 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày thông báo được gửi, hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, hoặc được bỏ vào thùng thư). Thông báo họp Đại hội cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho cổ đông

Điều 2: Cổ đông, Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại mục 2.10 khoản 2 điều 11 của điều lệ công ty có quyền yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự sau:
 - a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông lập yêu cầu triệu tập cuộc họp bằng văn bản gửi cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị bằng cách gửi thư hoặc gửi trực tiếp tại phòng

Tài Chính – Tổ chức tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu phải ghi rõ thông tin về cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, thời gian sở hữu, lý do yêu cầu triệu tập, các vấn đề cần thảo luận tại Đại hội, chữ ký của cổ đông hoặc toàn bộ các cổ đông trong nhóm cổ đông và các bằng chứng chứng minh cho yêu cầu của cổ đông.

b. Trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu từ cổ đông, Hội đồng Quản trị phải có văn bản trả lời chính thức bằng văn bản về yêu cầu triệu tập.

c. Cổ đông có quyền yêu cầu Ban Kiểm soát làm việc với Hội đồng Quản trị trong trường hợp không đồng ý với quyết định của Hội đồng Quản trị về việc này.

2. Trường hợp Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông phải tự mình triệu tập cuộc họp theo quy định tại điểm 2.4 và điểm 2.5 khoản 2 Điều 13 của Điều lệ thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết để cung cấp cho họ danh sách cổ đông có quyền dự họp.

3. Công ty hoàn trả cho người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông các chi phí hợp lý cho việc triệu tập, tiến hành cuộc họp quy định tại Điều này (không bao gồm chi phí đi lại, ăn ở và các chi tiêu riêng của cổ đông dự họp) với điều kiện là người triệu tập cuộc họp phải xuất trình hóa đơn hợp lệ có ghi thông tin của Công ty là bên mua hàng.

Điều 3: Cổ đông yêu cầu bổ sung chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại mục 2.10 khoản 2 điều 12 của Điều lệ có quyền yêu cầu bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự như sau:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông lập yêu cầu bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản gửi cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị bằng cách gửi thư hoặc gửi trực tiếp tại phòng tài chính tổ chức tại trụ sở chính của Công ty ít nhất ba (03) ngày trước ngày tổ chức Đại hội dự kiến. Yêu cầu phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

b. Trường hợp từ chối kiến nghị thì Hội đồng Quản trị phải trả lời cho cổ đông bằng văn bản trước ngày dự kiến tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền yêu cầu Ban Kiểm soát làm việc với Hội đồng Quản trị trong trường hợp không đồng ý với quyết định của Hội đồng Quản trị về việc này.

d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được chấp thuận kiến nghị bổ sung chương trình họp phải cung cấp cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị các tài liệu cần thiết để Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị, in ấn và phát cho các cổ đông dự họp tham khảo và thảo luận, đồng thời chuẩn bị dự thảo nghị quyết về vấn đề này.

2. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông không thuộc trường hợp quy định tại mục 2.10 khoản 2 điều 12 của Điều lệ cũng có thể gửi kiến nghị đến Hội đồng Quản trị đề nghị bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự nêu trên. Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị có toàn quyền xem xét và quyết định việc bổ sung nội dung này.

Điều 4: Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

4.1. Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, fax, gửi thư hoặc gửi thư điện tử cho công ty trước thời hạn ghi trong thư mời họp Đại hội đồng cổ đông.

4.2. Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền cho người đại diện phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty đã gửi kèm thư mời họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

c. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của người đại diện. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

d. Cổ đông có thể ủy quyền cho tổ chức lưu ký đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, tổ chức lưu ký phải công khai nội dung được ủy quyền biểu quyết.

d. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào họp.

Điều 5: Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết

5.1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên người được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó tương ứng với cổ phần mà cổ đông đang nắm giữ. Thẻ biểu quyết này dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong Đại hội.

5.2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội phải tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề. Tổng số thẻ ủng hộ, phản đối hay số thẻ không có ý kiến gì, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

Kết quả biểu quyết được thông báo ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu; trường hợp việc kiểm phiếu kéo dài sang ngày hôm sau thì Chủ tọa có trách nhiệm thông báo cho cổ đông dự họp kết quả kiểm phiếu thông qua website của Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

5.4. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình thông qua đều được xem là hợp lệ ngay cả khi Đại hội cổ đông không được triệu tập theo đúng trình tự và thủ tục quy định tại Điều lệ này hoặc vấn đề được thông qua không có trong chương trình Đại hội.

Điều 6: Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ biên bản, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

6.1. Cổ đông có quyền phản đối biên bản, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng cách yêu cầu thư ký cuộc họp ghi ý kiến phản đối vào biên bản cuộc họp nếu nghị quyết công bố ngay tại cuộc họp, hoặc gửi văn bản đến Hội đồng Quản trị trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày biên bản, nghị quyết của Đại hội được gửi cho các cổ đông và được công bố trên website của Công ty.

6.2. Trong mọi trường hợp, cổ đông vẫn phải tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cho đến khi có phán quyết có hiệu lực của tòa án hoặc trọng tài về việc hủy nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7: Ghi và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông

7.1. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến Đại hội, lập biên bản và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

7.2. Biên bản được lập bằng tiếng Việt. Biên bản phải bao gồm các nội dung quy định tại Điều 106 Luật Doanh nghiệp.

7.3. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải đọc dự thảo biên bản tại đại hội để các cổ đông dự họp kiểm tra nội dung trước khi trình Chủ tọa ký.

7.4. Chủ tọa và thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

7.5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, kèm theo phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết toàn văn được thông qua tại đại hội, các tài liệu gửi kèm theo thư mời và các tài liệu phát tại Đại hội phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty theo quy định.

Điều 8: Thông báo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cho cổ đông và công bố ra công chúng

8.1. Biên bản phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày bế mạc cuộc họp.

8.2. Công ty phải tổ chức công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông theo quy định công bố ra công chúng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng

CHƯƠNG II

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 9: Trình tự, cách thức, thủ tục đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị

9.1. Đề cử vào Hội đồng Quản trị:

a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng liên tiếp trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau thành nhóm cổ đông để đề cử các ứng viên bầu vào Hội đồng Quản trị.

b. Nếu cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 5% đến dưới 10% thì được đề cử tối đa 01 ứng cử viên.
- Từ 10% đến dưới 30% thì được đề cử tối đa 02 ứng cử viên.
- Từ 30% đến dưới 40% thì được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.
- Từ 40% đến dưới 50% thì được đề cử tối đa 04 ứng cử viên.
- Từ 50% đến dưới 60% thì được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.
- Từ 60% đến dưới 70% thì được đề cử tối đa 06 ứng cử viên.
- Từ 70% đến dưới 80% thì được đề cử tối đa 07 ứng cử viên.
- Từ 80% đến dưới 90% thì được đề cử tối đa 08 ứng cử viên.

9.2. Nếu sau khi áp dụng các quy định về đề cử tại điểm b khoản 1 Điều 9 nêu trên mà vẫn chưa đủ số ứng cử viên cần thiết Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

9.3. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát phải được gửi về cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm chậm nhất mười (10) ngày trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức.

9.4. Danh sách ứng viên được đề cử hoặc ứng cử vào Hội đồng Quản trị (kèm theo lý lịch, thông tin) phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính của Công ty và địa điểm nơi tổ chức Đại hội.

Điều 10: Cách thức bầu thành viên Hội đồng Quản trị

10.1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ thực hiện theo phương thức bầu gạch tên trực tiếp trên phiếu bầu hoặc theo phương

thức bầu dồn phiếu. Phương thức bầu sẽ do Đại Hội đồng cổ đông quyết định

10.2. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự theo bảng chữ cái tiếng Việt, có ghi giá trị hoặc số cổ phiếu, có đóng dấu Công ty.

10.3. Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử viên ghi trong phiếu bầu cử.

10.4. Phiếu bầu được phát tại buổi họp Đại hội đồng cổ đông. Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên những người ứng cử vào Hội đồng Quản trị, thông tin về cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Cổ đông phải kiểm tra số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

10.5. Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một hoặc nhiều trường hợp sau:

- a. Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát hành;
- b. Phiếu bầu cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;
- c. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;
- d. Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bầu cử;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

10.6. Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị.

10.7. Trong trường hợp phải lựa chọn một (01) trong các ứng cử viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì sẽ bầu lại trong các ứng cử viên có số bầu ngang nhau.

10.8. Khi kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 11. Bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị

11.1. Sau khi có kết quả bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một (01) Chủ tịch.

11.2. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 12. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông phải họp và ra quyết định về việc bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong các trường hợp theo quy định tại điểm 2.4 khoản 2 Điều 15 của Điều lệ Công ty.

Điều 13. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố ra công chúng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 14. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập họp Hội đồng Quản trị.
2. Hội đồng quản trị họp thường kỳ mỗi quý ít nhất một (01) lần hoặc họp bất thường theo quy định tại điểm 1.2 khoản 1 Điều 26 của Điều lệ.
3. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng Quản trị có thể mời các cá nhân khác tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị. Những người được mời có thể phát biểu ý kiến khi được chủ tọa yêu cầu, nhưng không được biểu quyết.
4. Người triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chỉ đạo Thư ký Công ty chuẩn bị tài liệu họp và chuyển tài liệu cho từng thành viên Hội đồng Quản trị và đại biểu được mời họp.

Điều 15. Thông báo họp Hội đồng Quản trị

1. Thông báo mời họp Hội đồng Quản trị phải được gửi cho thành viên Hội đồng Quản trị trong thời hạn ít nhất năm (05) ngày. Thông báo họp phải ghi rõ thời gian, địa điểm họp, nội dung hoặc chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định.
2. Tài liệu họp của phiên họp Hội đồng quản trị phải được gửi kèm cùng thông báo họp đến các thành viên Hội đồng Quản trị trong thời hạn ít nhất ba (05) ngày. Thành viên Hội đồng quản trị nếu như không nhận được tài liệu họp đúng thời hạn do lỗi của Hội đồng quản trị hay Thư ký có quyền đề nghị hoãn lại ngày họp và Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ tổ chức lại theo đề nghị của Thành viên.
3. Thông báo họp được gửi bằng đường bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện phù hợp khác, nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng Quản trị đã được đăng ký tại Công ty.

Điều 16. Ủy quyền tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị

1. Thành viên Hội đồng Quản trị (kể cả Chủ tịch Hội đồng Quản trị) có thể ủy quyền cho một (01) thành viên Hội đồng Quản trị khác tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị bằng văn bản gửi đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị trước ngày tổ chức họp ít nhất một (01) ngày. Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền thì phải thông báo

cho các thành viên Hội đồng Quản trị biết trước ngày tổ chức cuộc họp ít nhất một (01) ngày.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị không được phép ủy quyền cho người không phải là thành viên Hội đồng Quản trị tham dự cuộc họp nếu không được đa số thành viên Hội đồng Quản trị còn lại chấp thuận.

Điều 17. Bỏ phiếu trước bằng văn bản

Các thành viên Hội đồng Quản trị không thể dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu trước bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị trước khi khai mạc cuộc họp. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Điều 18. Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Hội đồng Quản trị

1. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền phản đối nghị quyết của Hội đồng Quản trị bằng các yêu cầu, thư ký cuộc họp ghi ý kiến phản đối vào biên bản cuộc họp nếu nghị quyết công bố ngay tại cuộc họp, hoặc gửi văn bản đến Hội đồng Quản trị nếu nghị quyết được công bố sau cuộc họp.

2. Trong mọi trường hợp, thành viên Hội đồng Quản trị vẫn phải tuân thủ nghị quyết của Hội đồng Quản trị cho đến khi có phán quyết có hiệu lực của tòa án hoặc trọng tài về việc hủy nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Điều 19. Biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng Quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có các nội dung chủ yếu sau:

- a. Tên, trụ sở chính, số và ngày đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh.
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp.
- c. Thời gian, địa điểm họp.
- d. Họ và tên từng thành viên họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ và tên các thành viên không dự họp, lý do.
- đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp
- e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp.
- g. Kết quả biểu quyết, trong đó ghi rõ những thành viên đồng ý, những thành viên phản đối và những thành viên bỏ phiếu trắng.
- h. Các vấn đề đã được thông qua.
- i. Chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp.
- k. Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị.

2. Biên bản họp Hội đồng Quản trị phải được thông qua và biểu quyết nhất trí

tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.

3. Các tài liệu sử dụng trong cuộc họp Hội đồng Quản trị phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty trong thời hạn ít nhất là mười lăm (15) năm.

4. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Thư ký Công ty có trách nhiệm chuyển biên bản họp và nghị quyết Hội đồng Quản trị cho các thành viên Hội đồng Quản trị (bao gồm các thành viên dự họp và các thành viên vắng mặt).

Điều 20. Công bố thông tin về nghị quyết Hội đồng Quản trị

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ công ty và cho các cơ quan hữu quan (nếu được yêu cầu), hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của công ty theo trình tự và quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG IV
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM
CÁN BỘ QUẢN LÝ

Điều 21. Tiêu chuẩn lựa chọn cán bộ quản lý

1. Tiêu chuẩn của Tổng giám đốc và điều kiện làm Tổng giám đốc tuân thủ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của điều lệ.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc:

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp.

b. Là người có trình độ chuyên môn trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty, có năng lực tổ chức chỉ đạo và thực hiện các công việc được giao trong lĩnh vực được phân công.

c. Về trình độ:

- Phải có trình độ chuyên môn trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty từ trình độ đại học trở lên.

- Thời gian công tác thực tế trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty ít nhất năm (05) năm tính đến ngày được bổ nhiệm.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán Công ty.

a. Không thuộc các đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Điều 51 Luật Kế toán.

b. Về phẩm chất đạo đức: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành và đấu tranh bảo vệ chính sách, chế độ, các quy

định về quản lý kinh tế, tài chính của pháp luật và của công ty.

c. Về trình độ:

- Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên.

- Thời gian công tác thực tế là kế toán ít nhất năm (05) năm tính đến ngày được bổ nhiệm.

- Đối với Kế toán trưởng, phải có chứng chỉ kế toán trưởng theo quy định của pháp luật kế toán.

Điều 22. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ quản lý

1. Bổ nhiệm Tổng giám đốc

Tổng giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm. Các thành viên Hội đồng Quản trị có thể đề cử ứng cử viên cho vị trí Tổng giám đốc hoặc Hội đồng quản trị chọn một người khác làm Tổng giám đốc. Trường hợp có nhiều ứng cử viên thì Hội đồng Quản trị có thể xem xét, phỏng vấn và thực hiện các công việc khác (như tiến hành thăm dò ý kiến trong lãnh đạo chủ chốt Công ty, ...) để lựa chọn người được bổ nhiệm.

Hồ sơ đề nghị Hội đồng Quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc do người đề cử ứng cử viên chuẩn bị, bao gồm:

a. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự kê khai nêu rõ nhân thân, học vấn, kinh nghiệm;

b. Bản tự nhận xét đánh giá quá trình công tác

c. Các bản sao văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng (có công chứng hoặc đóng dấu của cơ quan sao y bản chính);

Toàn bộ hồ sơ nêu trên phải được gửi đến các thành viên Hội đồng Quản trị dự họp cùng với tài liệu mời họp, trừ trường hợp các thành viên Hội đồng Quản trị không có ý kiến phản đối về thời gian gửi tài liệu. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết để Chủ tịch Hội đồng quản trị ký quyết định bổ nhiệm.

2. Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán và cán bộ quản lý khác.

Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm thực hiện như hồ sơ đề nghị bổ nhiệm Tổng giám đốc.

Các cán bộ quản lý khác sau khi được chấp thuận của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty sẽ bổ nhiệm, miễn nhiệm các Phó Tổng Giám đốc Công ty (hoặc giám đốc điều hành), các Người quản lý Công ty (Chánh Phó quản đốc phân xưởng, Trưởng phó phòng ban, chi nhánh công ty và các chức danh tương đương).

Điều 23. Thời hạn (nhiệm kỳ) giữ chức vụ của các chức danh cán bộ quản lý.

Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ

quản lý khác trong Công ty do Hội đồng quản trị / Tổng Giám đốc bổ nhiệm là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.

Điều 24. Bổ nhiệm lại chức vụ của cán bộ quản lý.

1. Khi cán bộ quản lý kết thúc thời hạn giữ chức vụ, thì Tổng Giám đốc phải xem xét báo cáo Hội đồng quản trị bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại; phía quyết định trước khi cán bộ kết thúc nhiệm kỳ ít nhất một (01) tháng.

2. Điều kiện để bổ nhiệm lại

- Hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ chức vụ;
- Phẩm chất đạo đức tốt;
- Không vi phạm pháp luật, chế độ, chính sách Nhà nước và các quy định của Công ty;
- Có đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ;
- Được cán bộ, công nhân lao động trong đơn vị tín nhiệm.

3. Hồ sơ trình Công ty bổ nhiệm lại như là hồ sơ bổ nhiệm lần đầu

Điều 25. Quy định về ký hợp đồng lao động đối với cán bộ quản lý

1. Sau khi có quyết định bổ nhiệm cán bộ quản lý Công ty, Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ Tổng giám đốc ký hợp đồng lao động (hoặc phụ lục hợp đồng lao động) cho cán bộ quản lý do HĐQT/ Tổng giám đốc bổ nhiệm.

2. Nội dung hợp đồng lao động phải ghi rõ nguyên tắc trả thù lao, mức thu nhập, các quyền lợi được hưởng, trách nhiệm và quyền hạn. Nội dung của hợp đồng lao động phải tuân thủ các quy định của pháp luật lao động.

Điều 26. Các trường hợp miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ quản lý

1. Cán bộ quản lý xin từ chức phải làm đơn gửi cho Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc. Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc phải xem xét và ra quyết định trong thời hạn 01 tháng, kể từ khi tiếp nhận đơn từ chức. Trong thời gian chưa có ý kiến chuẩn y của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc thì cán bộ quản lý đó vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình ở vị trí đã được bổ nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc có thể miễn nhiệm cán bộ quản lý trong trường hợp sau:

- a. Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ;
- b. Sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;
- c. Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của công ty, vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động.

Điều 27. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý

Công ty phải tổ chức thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý trong nội bộ công ty và công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG V

QUY CHẾ LÀM VIỆC, QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

MỤC 1: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 28. Bộ máy điều hành và giúp việc của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị. Trường hợp chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ được giao, thì Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho một ủy viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại chọn một trong số họ tạm giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị không thành lập bộ máy điều hành riêng, khi cần thiết Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy điều hành của Công ty để phục vụ cho công việc của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty hoặc sử dụng cán bộ thuộc bộ máy điều hành Công ty để làm giúp việc cho Hội đồng quản trị.

Điều 29. Phân công, phân nhiệm giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phân công các thành viên phụ trách các lĩnh vực công việc của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình trên cơ sở được cung cấp đầy đủ thông tin và phải trung thành, cẩn thận, tận trọng vì lợi ích của Công ty và các cổ đông.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; phụ trách các lĩnh vực, công việc theo sự phân công của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm cá nhân về công việc được phân công.

Điều 30. Điều kiện làm việc của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy và con dấu của Công ty để thực hiện chức năng quản trị Công ty.

2. Văn phòng Công ty có trách nhiệm nhận và chuyển thư từ, tài liệu của Hội đồng quản trị. Tất cả thư từ, tài liệu của Hội đồng quản trị phải được chuyển cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xử lý, trừ trường hợp văn bản hoặc phong bì gửi đích danh một thành viên Hội đồng quản trị.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị có quyền trực tiếp yêu cầu Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin về các lĩnh vực công việc mà thành viên đó được Hội đồng quản trị phân công phụ trách. Các cán bộ quản lý khi được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

4. Thời hạn cung cấp hoặc trả lời thông tin không quá ba (03) ngày sau khi nhận được yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp chưa thể cung cấp kịp thời thì có thể trả lời chậm hơn, nhưng cũng không quá năm (05) ngày.

5. Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp giao việc cho nhân viên Công ty mà không thông qua Tổng giám đốc hoặc Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Công ty, trừ trường hợp nhân viên Công ty được phân công làm việc trực tiếp với thành viên Hội đồng quản trị đó.

6. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị do chủ tịch Hội đồng quản trị xác nhận và được hạch toán vào chi phí của Công ty.

Điều 31. Nhiệm vụ của người phụ trách quản trị công ty.

- a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;
- e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.
- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 32. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị chịu sự giám sát của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và phải tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ.

Điều 33. Trách nhiệm báo cáo cho Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị hoặc cá nhân thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm

cung cấp tài liệu, giải trình cho Ban kiểm soát các vấn đề được Ban kiểm soát yêu cầu.

Điều 34. Tham gia của Ban kiểm soát tại các cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm mời đại diện Ban kiểm soát tham gia và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhưng không có quyền biểu quyết.

2. Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền của Trưởng Ban kiểm soát có quyền tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị sau khi thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị về sự tham dự của mình.

Điều 35. Bảo mật thông tin trong hoạt động của Hội đồng quản trị

Mọi thông tin về hoạt động của Hội đồng quản trị phải được giữ bí mật chỉ được trao đổi giữa các thành viên Hội đồng quản trị. Nghiêm cấm phổ biến ra ngoài phạm vi Hội đồng quản trị, ngoại trừ trường hợp theo nghị quyết của Hội đồng quản trị.

MỤC 2: TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 36. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng Quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

2. Tổng giám đốc cùng với Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty

3. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh – Sản xuất hàng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao

4. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của Tổng Giám đốc được quy định tại khoản 2 Điều 28 của Điều lệ.

Điều 37. Mối quan hệ công việc giữa Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc

1. Tổng Giám đốc là người quyết định cao nhất về mọi hoạt động điều hành Kinh doanh – sản xuất của Công ty là người chịu trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng các phương án hoạt động để trình Hội đồng Quản trị; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị

2. Tổng Giám đốc được quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến đối với các quyết định của Hội đồng Quản trị nếu thấy trái pháp luật, trái với quy định của Nhà nước và báo cáo giải trình ngay với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát bằng văn bản.

3. Hội đồng Quản trị có thể đình chỉ hoặc hủy bỏ việc thi hành các quyết định

của Tổng Giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quyết định của Hội đồng Quản trị.

4. Tổng Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ,...) nhưng phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó. Đồng thời phải báo cáo ngay với Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong thời gian gần nhất.

5. Tổng Giám đốc phải giải trình về sự thua lỗ và kém hiệu quả từng thời kỳ và kế hoạch khắc phục trình Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp thua lỗ liên tục và không xây dựng được phương án tích cực thì Hội đồng Quản trị sẽ ra nghị quyết bãi nhiệm Tổng Giám đốc.

MỤC 3: BAN KIỂM SOÁT

Điều 38. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát.

1. Ban Kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các kết luận giám sát của mình đối với sự phát triển của Công ty;

2. Mục tiêu hoạt động của Ban Kiểm soát là bảo vệ lợi ích của cổ đông, của Công ty, đảm bảo Công ty phát triển bền vững, đảm bảo sự đoàn kết nội bộ giữa các cổ đông, cân bằng lợi ích giữa các bộ phận trong Công ty;

3. Đảm bảo hoạt động bình thường của Công ty, của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty;

4. Tôn trọng pháp luật đồng thời đảm bảo tính hợp lý và thực tế;

5. Lắng nghe, đấu tranh và ngăn chặn từ xa, phòng ngừa nguy cơ dẫn đến các hành vi làm xâm hại đến lợi ích của Công ty và các cổ đông;

6. Minh bạch hoá các quan hệ, công khai hoá các lợi ích;

Điều 39. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát phải thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát; tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết quả và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

2. Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty giúp Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;

3. Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực, chính xác, hợp lý, hợp pháp của việc ghi chép lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, và các báo cáo khác của Công ty, tính trung thực, hợp pháp

trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

4. Ban Kiểm soát phải lưu giữ các tuyên bố công khai lợi ích của các cán bộ quản lý điều hành của Công ty để giám sát các giao dịch kinh tế dân sự của những người quản lý với những nơi cũ họ có liên quan và những nơi họ có lợi ích để phát hiện và giám sát những giao dịch này, ngăn chặn những thiệt hại có thể xảy ra đối với Công ty và cổ đông của Công ty;

5. Ban Kiểm soát phải tiếp nhận các khiếu nại của cổ đông liên quan đến quản lý điều hành Công ty, tổ chức thẩm tra xác minh các khiếu nại báo cáo Hội đồng quản trị và thực hiện việc trả lời các khiếu nại của cổ đông;

6. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác phải cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Ban Kiểm soát không được tiết lộ bí mật của Công ty, phải chịu trách nhiệm cá nhân về việc sử dụng các thông tin được quy định là thông tin bí mật của Công ty. Việc yêu cầu cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát và sử dụng thông tin không được gây ảnh hưởng đến hoạt động quản lý và điều hành của Công ty.

CHƯƠNG VI

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN CÔNG TY

Điều 40. Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý

1. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

2. Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát.

3. Tổng giám đốc chủ trì công tác đánh giá cán bộ quản lý trong công ty trên cơ sở căn cứ vào quy chế hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động hàng năm của từng bộ phận/đơn vị của toàn công ty để phân loại đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ như sau:

- a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- c. Hoàn thành nhiệm vụ
- d. Chưa hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 41. Khen thưởng

1. Hàng năm, căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh - Lợi nhuận và đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành; Chủ tịch HĐQT trình với Đại hội đồng cổ đông khen theo Điều lệ quy định để khen thưởng HĐQT - Ban Kiểm soát – Người phụ trách quản trị công ty; Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị (đối với bộ máy điều hành) đề xuất mức khen thưởng đối với các cá nhân theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ như khoản 3 Điều 40.

2. Chế độ khen thưởng

a. Bằng tiền.

b. Bằng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên (nếu có).

3. Nguồn kinh phí khen thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng, quỹ thưởng từ lợi nhuận theo quyết định của đại hội đồng cổ đông. Mua cổ phiếu quỹ để khen thưởng.

4. Mức khen thưởng: Căn cứ vào tình hình thực tế của từng năm để xây dựng mức khen thưởng cụ thể.

Điều 42. Xử lý vi phạm và kỷ luật

1. Hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định mức độ và hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật và của Công ty. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý không hoàn thành nhiệm vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật và quy định của công ty thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VII BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 43. Nghĩa vụ công bố thông tin

1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và cho công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Ngoài ra công ty phải công bố kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư

2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và công chúng đầu tư.

Điều 44: Công bố thông tin về quản trị Công ty

1. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty trong các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật và chứng khoán và thị trường chứng khoán

2. Công ty có nghĩa vụ báo cáo định kỳ và công bố thông tin tình hình quản trị Công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán

**CHƯƠNG VIII
CHẾ ĐỘ GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 46. Giám sát

Công ty, các cá nhân và tổ chức liên quan chịu sự giám sát về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 47. Xử lý vi phạm

Trường hợp công ty, các cá nhân và tổ chức liên quan vi phạm hoặc không thực hiện quy định tại quy chế này tùy theo tính chất và mức độ sẽ xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**CHƯƠNG IX
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 48. Điều khoản thi hành

Quy chế này bao gồm 9 chương - 49 điều đã được Đại hội đồng cổ đông họp và biểu quyết nhất trí thông qua ngày tháng năm 2018. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của công ty, công ty có thể trình Hội đồng Quản trị họp xem xét, quyết định và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Điều 49. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua Đại hội đồng cổ đông và Chủ tịch Hội đồng Quản trị ký ban hành.

Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Trưởng các phòng, ban, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc thi hành Quy chế này đến toàn thể cán

bộ, công nhân viên toàn Công ty.

Huế, ngày 23 tháng 04 năm 2018

Các thành viên Hội đồng quản trị ký tên

Nguyễn Thị Kim Dung

Bùi Tường Nhật

Tôn Thất Tâm

Nguyễn Minh Ngọc

CHỦ TỊCH

DS. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 23 tháng 4 năm 2018

**DỰ THẢO SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO
LẦN THỨ 8**

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP dược TW Medipharco-Tenamyd (Nay là Công ty CP dược Medipharco) đã ký ngày 23/4/2017
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với công ty Đại chúng.
- Căn cứ Phụ lục số 01 “ Điều lệ mẫu áp dụng với công ty đại chúng” ban hành kèm thông tư 95/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP (dưới đây gọi tắt là điều lệ mẫu)

Nay HĐQT công ty CP dược Medipharco thống nhất dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty để thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!	Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!	Lí do sửa đổi
PHẦN MỞ ĐẦU Các căn cứ:	Bổ sung: <ul style="list-style-type: none">- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với công ty Đại chúng.- Căn cứ Phụ lục số 01 “ Điều lệ mẫu áp dụng với công ty đại chúng” ban hành kèm thông tư 95/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP.	Công ty CP dược Medipharco là công ty đại chúng theo luật chứng khoán (khoản 1 điều 25)

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:
Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:
Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

Lí do sửa đổi

CHƯƠNG I
ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1: Định nghĩa

Khoản 1:

Điểm b khoản 1:

b) “Vốn Điều lệ”: có nghĩa là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 7 Điều lệ này.

b) “Vốn Điều lệ”: là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 7 Điều lệ này.

Bổ sung một điểm: “Người điều hành doanh nghiệp” Là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của điều lệ công ty.

Khoản 29 điều 4 của Luật Doanh nghiệp

CHƯƠNG II
TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

Khoản 5

5. Người đại diện: Chủ tịch Hội đồng quản trị / hoặc Tổng giám đốc / Hoặc cả Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc Công ty là đại diện theo pháp luật của Công ty.

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Tổng giám đốc

Khoản 5 điều 2 Nghị định 71/2017/NĐ-CP

CHƯƠNG III
MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 3: Mục tiêu của Công ty

Điểm 1, Khoản 3:

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:
- 1.1. Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu:

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:
- 1.1. Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu:

Bổ: Dịch vụ bảo quản thuốc chữa

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Thành phẩm tân dược - Trang thiết bị, máy móc, dụng cụ y tế. - Nguyên liệu, dược liệu, tinh dầu, hương liệu - Sản phẩm sinh học phục vụ cho việc chăm sóc sức khoẻ nhân dân - Sản phẩm vệ sinh, sản phẩm dinh dưỡng - Mỹ phẩm - Đầu tư Tài chính - Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận - Kinh doanh bất động sản , quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Sản xuất, kinh doanh rượu - Dịch vụ bảo quản thuốc chữa bệnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phẩm tân dược - Trang thiết bị, máy móc, dụng cụ y tế. - Nguyên liệu, dược liệu, tinh dầu, hương liệu - Sản phẩm sinh học phục vụ cho việc chăm sóc sức khoẻ nhân dân - Sản phẩm vệ sinh, sản phẩm dinh dưỡng - Mỹ phẩm - Đầu tư Tài chính - Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận - Kinh doanh bất động sản , quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Sản xuất, kinh doanh rượu 	<p>bệnh</p>

CHƯƠNG IV
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 7: Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Điểm 2:

<p>2. Vào ngày thông qua Điều lệ này, vốn điều lệ của Công ty là 30 tỷ VND (Ba mươi tỷ Việt Nam đồng). Tổng số vốn Điều lệ của Công ty được chia thành 3.000.000 cổ phần.</p>	<p>2. Vào ngày thông qua Điều lệ này, vốn điều lệ của Công ty là 30 tỷ VND (Ba mươi tỷ Việt Nam đồng). Tổng số vốn Điều lệ của Công ty được chia thành 3.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000đ/cổ phần</p>	<p>Bổ sung cho rõ theo điểm 1 điều 6 của điều lệ mẫu</p>
---	--	--

Điều 8: Chứng nhận cổ phiếu

<p>1. Cổ phiếu là giấy chứng nhận về quyền sở hữu cổ phần trong Công ty là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ nội dung sau:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở của công ty;</p> <p>b) Số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.</p> <p>c) Số lượng cổ phần và loại cổ phần;</p>	<p>1. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ nội dung sau:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty;</p> <p>b) Số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu.</p> <p>c) Số lượng cổ phần sở hữu và loại cổ phần;</p>	<p>Khoản 1 điều 120 Luật doanh nghiệp</p>
---	---	---

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>d) Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;</p> <p>đ) Tên cổ đông với cổ phiếu ghi tên</p> <p>e) Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phần;</p> <p>g) Chữ ký của người đại diện công ty theo pháp luật.</p> <p>h) Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của công ty và ngày phát hành cổ phiếu;</p> <p>2. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.</p> <p>3. Mọi cổ phiếu phải có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu Công ty. Đã có tại mục Đồng ý!</p> <p>4. Cổ phiếu của Công ty do Công ty phát hành hoặc bút toán ghi sổ, xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của cổ đông tại Công ty.</p> <p>Cổ phiếu có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tên, trụ sở của Công ty ▪ Số và ngày cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh. ▪ Số lượng cổ phần và loại cổ phần. ▪ Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu. ▪ Tên cổ đông đối với cổ phiếu ghi tên ▪ Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phần. ▪ Chữ ký của người đại diện Công ty theo pháp luật ▪ Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của Công ty và ngày phát 	<p>d) Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;</p> <p>đ) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;</p> <p>e) Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phần;</p> <p>g) Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của công ty.</p> <p>h) Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của công ty và ngày phát hành cổ phiếu;</p> <p>2. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.</p> <p align="center">Bỏ điểm 3 và 4</p>	<p align="center">Gộp điểm 3 và 4 vào</p>

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

hành cổ phiếu.

5. Bất kỳ người nào có tên ghi trong sổ đăng ký cổ đông liên quan đến một cổ phần thuộc bất kỳ loại nào sẽ được cấp miễn phí một chứng chỉ trong vòng hai tháng (hoặc thời hạn lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) sau khi mua hoặc chuyển nhượng.
6. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi tên trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi tên thì chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và một chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.
7. Nếu một chứng chỉ cổ phiếu bị hỏng hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu huỷ thì một chứng chỉ cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện phải xuất trình giấy tờ chứng minh và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

8. Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu không ghi tên phải chịu trách nhiệm độc lập về việc bảo quản chứng chỉ và Công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp những chứng chỉ này bị mất cắp hoặc sử dụng với mục đích lừa đảo.

9. Công ty Cổ Phần Dược Trung ương MEDIPHARCO phát hành 01 loại cổ phiếu: Cổ phiếu ghi tên:

- Mỗi cổ phiếu ghi tên phải ghi rõ họ tên, số CMND/ Hoặc Số Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh (Nếu là tổ chức), địa chỉ của pháp nhân hay cá nhân sở hữu, ghi rõ số cổ phần, loại cổ phần và số tiền đóng góp.
- Việc chuyển nhượng cổ phiếu ghi tên phải tuân thủ các quy định của pháp luật, các điều kiện trong bảng điều lệ này

10. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

3. Bất kỳ người nào có tên ghi trong sổ đăng ký cổ đông liên quan đến một cổ phần thuộc bất kỳ loại nào sẽ được cấp miễn phí một chứng chỉ trong vòng hai tháng (hoặc thời hạn lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) sau khi mua hoặc chuyển nhượng.
4. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi tên trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi tên thì chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và một chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.
5. Nếu một chứng chỉ cổ phiếu bị hỏng hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu huỷ thì một chứng chỉ cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện phải xuất trình giấy tờ chứng minh và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

Bỏ điểm 8

6. Công ty Cổ Phần Dược Trung ương MEDIPHARCO phát hành 01 loại cổ phiếu: Cổ phiếu ghi tên:

- Mỗi cổ phiếu ghi tên phải ghi rõ họ tên, số CMND/ Hoặc Số Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh (Nếu là tổ chức), địa chỉ của pháp nhân hay cá nhân sở hữu, ghi rõ số cổ phần, loại cổ phần và số tiền đóng góp.
- Việc chuyển nhượng cổ phiếu ghi tên phải tuân thủ các quy định của pháp luật, các điều kiện trong bảng điều lệ này

7. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu

Lí do sửa đổi

Công ty không phát hành loại CP này

<p style="text-align: center;">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p style="text-align: center;">Lí do sửa đổi</p>
<p>pháp luật của Công ty.</p>	<p>trương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	
<p>Điều 9: Chuyển nhượng cổ phần</p>		
<p>1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều 9 của điều lệ này. Đối với cổ phiếu chưa lưu ký trên sàn chứng khoán: Sau khi hoàn thành việc mua bán chuyển nhượng cổ phần, các bên liên quan phải đăng ký tại trụ sở Công ty để vào sổ theo dõi cổ đông và được hưởng những quyền lợi của cổ đông theo luật định. Tất cả các cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>2. Trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán), tất cả các chuyển nhượng cổ phần ghi tên đều có thể thực hiện thông qua Sở giao dịch chứng khoán phù hợp với các quy định và quy chế của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và và Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>3. Trong trường hợp một cổ đông đã qua đời, Công ty thừa nhận những người sau đây có quyền sở hữu cổ phần của người đã mất:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Người thừa kế duy nhất theo luật định. + Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty không giải quyết các trường hợp có tranh chấp giữa những người thừa kế. + Người có quyền thừa kế hoặc sở hữu hợp pháp được đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của cổ đông mà họ kế quyền. 	<p>1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều 9 của điều lệ này. Tất cả các cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>Bỏ điểm 2!</p> <p>2. Trong trường hợp một cổ đông đã qua đời, Công ty thừa nhận những người sau đây có quyền sở hữu cổ phần của người đã mất:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Người thừa kế duy nhất theo luật định. + Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty không giải quyết các trường hợp có tranh chấp giữa những người thừa kế. + Người có quyền thừa kế hoặc sở hữu hợp pháp được đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của cổ đông mà họ kế quyền. 	<p style="text-align: center;">Theo điều 9 điều lệ mẫu</p>

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>4. Cổ phần chưa được đăng kí không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.</p>	<p>+ Làm thủ tục thừa kế theo quy định thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam</p> <p>5. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật</p>	
<p>Bổ sung Điều 10: Thu hồi cổ phần</p>		
	<ol style="list-style-type: none"> 1 Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty. 2 Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi. 3 Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện. 4 Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp. 5 Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán [các khoản tiền có liên quan] và lãi phát sinh theo tỷ lệ (không quá 7 % một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị 	<p align="center">Theo điều 10 điều lệ mẫu</p>

<p style="text-align: center;">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p style="text-align: center;">Lí do sửa đổi</p>
	<p>có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>6 Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.</p>	
<p><u>CHƯƠNG V</u> CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT</p>		
<p>Điều 10: Cơ cấu tổ chức</p> <p>Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát 4. Tổng giám đốc Công ty 	<p>Điều 11: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát 4. Tổng giám đốc Công ty 	
<p><u>CHƯƠNG VI</u> CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p>		
<p>Điều 12: Quyền hạn của cổ đông Công ty</p>		
<p>Khoản 2.7: Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong danh sách Cổ đông đủ tư cách tham gia vào Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác.</p>	<p>Khoản 2.7: Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Theo điểm e, f khoản 2 điều 12 điều lệ mẫu</p>
<p>Khoản 2.10: Một cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền:</p> <p>2.10.1. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:</p>	<p>Khoản 2.10: Một cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền:</p> <p>2.10.1. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng</p>	<p>Theo điều 12 điều lệ mẫu</p>

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

a. Danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị phải nêu rõ: Tên cổ đông (hoặc nhóm cổ đông) - số CMND, số cổ phần từng loại của cổ đông đề cử; Tên - số CMND - số cổ phần sở hữu của người được đề cử.

2.10.2. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp quy định tại điều 114 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Các yêu cầu phải được làm thành văn bản theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2.10.3. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2.10.2. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp quy định tại điều 114 và điều 136 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Các yêu cầu phải được làm thành văn bản theo quy định của Luật Doanh nghiệp, phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra

2.10.3. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.

2.10.4. Kiểm tra và nhận bản sao trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Lí do sửa đổi

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>Điều 13: Trách nhiệm và nghĩa vụ của Cổ đông phổ thông</p>		
<p>Bổ sung khoản 3, 4 và 5</p>	<p>3. Tham dự Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. <p>4. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.</p> <p>5. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.</p>	<p>Bổ sung theo điều 13 của điều lệ mẫu</p>
<p>Khoản 11: Tổ chức và cá nhân trở thành cổ đông lớn của công ty, ngoài các nghĩa vụ nêu từ điểm 1 đến điểm 10 của điều này, còn phải thực hiện nghĩa vụ báo cáo Công ty, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày trở thành cổ đông lớn. Báo cáo về sở hữu của cổ đông lớn bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; Họ tên, tuổi, quốc tịch nơi cư trú, nghề nghiệp đối với cổ đông là cá nhân. - Số lượng và tỷ lệ phần trăm cổ phiếu do tổ chức, cá nhân sở hữu, hoặc cùng với các tổ chức, cá nhân khác sở hữu trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành. 	<p>Khoản 11: Tổ chức và cá nhân trở thành cổ đông lớn của công ty, ngoài các nghĩa vụ nêu từ điểm 1 đến điểm 10 của điều này, còn phải thực hiện nghĩa vụ báo cáo Công ty, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày trở thành cổ đông lớn. Báo cáo về sở hữu của cổ đông lớn bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; Họ tên, tuổi, quốc tịch nơi cư trú, nghề nghiệp đối với cổ đông là cá nhân. - Số lượng và tỷ lệ phần trăm cổ phiếu do tổ chức, cá nhân sở hữu, hoặc cùng với các tổ chức, cá nhân khác sở hữu trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành. - Các nội dung khác và biểu mẫu theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản có liên quan 	

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>Điều 14: Đại hội đồng cổ đông</p>		
<p>Điểm 2.2 và 2.3 khoản 2:</p> <p>2.2. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính cho thấy điều lệ đã bị mất 30 trở lên.</p> <p>2.3. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít 1/3 số thành viên quy định trong điều lệ hoặc ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định.</p> <p>Điểm 3.3 khoản 3:</p> <p>3.3. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp, những cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu nêu tại mục 2.4 khoản 2 của điều này có thể triệu tập cuộc họp các cổ đông.</p>	<p>2.2. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính cho thấy vốn chủ sở hữu đã bị mất 50% so với số đầu kỳ.</p> <p>2.3. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 số thành viên quy định trong điều lệ hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị, kiểm soát viên ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định.</p> <p>3.3. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp, những cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu nêu tại mục 2.4 khoản 2 của điều này có thể triệu tập cuộc họp các cổ đông trong vòng 30 ngày tiếp theo</p>	<p align="center">Theo điều 14 của điều lệ mẫu</p>
<p>Điều 15: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p>		
<p>Khoản 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính hàng năm. - Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình Công ty. - Báo cáo của Hội đồng quản trị. - Báo cáo của các kiểm toán viên. - Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty. 	<p>Khoản 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán - Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình Công ty. - Báo cáo của Hội đồng quản trị. - Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty. 	<p align="center">Theo điều 15 của điều lệ mẫu</p>
<p>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p>		
<p>Điểm 2.1 khoản 2:</p>		<p align="center">Theo khoản 2</p>

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- 2.1. Chuẩn bị một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội, **trong vòng 30 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông**; chương trình họp, các tài liệu phù hợp với pháp luật và các quy định của Công ty.

Khoản 3 và khoản 4:

3. Thông báo Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Thông báo về Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm, fax tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông. Thông báo Đại hội cổ đông phải được gửi chậm nhất **10** ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày thông báo được gửi, hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, hoặc được bỏ vào thùng thư). Thông báo họp Đại hội cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho cổ đông.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại mục 2.10 khoản 2 điều 12 của điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- 2.1. Chuẩn bị một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội, **danh sách cổ đông có quyền dự họp không được lập sớm hơn 5 (năm) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**; chương trình họp, các tài liệu phù hợp với pháp luật và các quy định của Công ty.

3. Thông báo Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội **(Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; Phiếu biểu quyết; Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; Dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong cuộc họp)**. Thông báo về Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm, fax tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông. Thông báo Đại hội cổ đông phải được gửi chậm nhất **15** ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày thông báo được gửi, hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, hoặc được bỏ vào thùng thư). Thông báo họp Đại hội cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho cổ đông.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại mục 2.10 khoản 2 điều 12 của điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình

Lí do sửa đổi

**điều 18 của điều lệ mẫu
Khoản 1 điều 137
Luật DN**

**Theo khoản 3
điều 18 của điều lệ mẫu**

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất 3 ngày làm việc trước khi bắt đầu họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp</p> <p>Điểm 5.2 khoản 5:</p> <p>5.2. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên.</p>	<p>họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất 3 ngày làm việc trước khi bắt đầu họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp</p> <p>5.2. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên.</p>	
<p>Điều 19: Họp Đại hội đồng cổ đông:</p>		
<p>Khoản 2: Quyền hạn của chủ tọa:</p> <p>2.1. Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.</p> <p>2.2. Không cần lấy ý kiến của đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn một đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội; - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở cuộc họp. - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. 	<p>2.1. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.</p> <p>2.2. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.</p> <p>2.3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp; c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. 	<p align="center">Theo khoản 6,7,8,9,10,11 điều 20 của điều lệ mẫu</p>

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

Lí do sửa đổi

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

2.4. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:

- a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);
- b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

2.5. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.

Bổ sung 2 khoản:

4. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ ràng và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp

5. Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Theo khoản 5 và khoản 12 điều 20 của điều lệ mẫu

Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

Điểm 1.3 khoản 1: Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sát nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điểm 1.4 khoản 1: Nghị quyết hợp lệ của Đại hội cổ đông có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông vắng mặt hay bất đồng ý kiến và phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp trong vòng 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được thông qua.

Điểm 2.1 khoản 2: 2.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập biên bản của Công ty, biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình làm việc;
- Chủ tọa và thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ động dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

Điểm 1.3 khoản 1: Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sát nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được **kiểm toán thông qua** phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điểm 1.4 khoản 1: Nghị quyết hợp lệ của Đại hội cổ đông có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông vắng mặt hay bất đồng ý kiến và phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp trong vòng 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được thông qua.

Nghị quyết của Đại hội cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng quy định.

Điểm 2.1 khoản 2: 2.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập biên bản của Công ty, biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình làm việc;
- Chủ tọa và thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ động dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.

Lí do sửa đổi

Khoản 1 điều 141 Luật DN
Khoản 3 điều 21 điều lệ mẫu

Khoản 4 điều 21 điều lệ mẫu

Điều 23 điều lệ mẫu

Điều 146 Luật Doanh nghiệp

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>– Các vấn đề thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản;</p> <p>– Họ tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p>	<p>– Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p> <p>– Các vấn đề thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản;</p> <p>– Họ tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p>	
<p>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>		
<p>Khoản 2: Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông chậm nhất 10 ngày trước khi cổ đông phải gửi ý kiến;</p> <p>Khoản 4: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p> <p>Khoản 5: Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng</p>	<p>Khoản 2: Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông chậm nhất 15 ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến;</p> <p>Khoản 4: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty theo đường bưu điện phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu hoặc email theo địa chỉ ghi trên phiếu xin ý kiến. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ; Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> <p>Khoản 5: Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng</p>	<p>Khoản 2 điều 22 điều lệ mẫu</p> <p>Khoản 3 điều 22 điều lệ mẫu</p> <p>Khoản 6 điều 22 điều lệ mẫu</p>

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết</p> <p>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p> <p>e. Các vấn đề đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, và của người giám sát kiểm phiếu.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <p>Khoản 8: Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết</p> <p>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p> <p>e. Các vấn đề đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người kiểm phiếu và của người giám sát kiểm phiếu.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <p>Khoản 8: Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p align="center">Theo khoản 9 điều 22 điều lệ mẫu</p>
<p align="center">Bổ sung điều 22: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>		
	<p align="center">Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm 2.10 khoản 2 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p align="center">Theo điều 24 điều lệ mẫu</p>

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
	<p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông vàng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại điểm 1.4 khoản 1 Điều 19 Điều lệ này.</p> <p>2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</p> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p align="center">Tại điều lệ mẫu không đề thời gian, đề xuất 30 ngày, xin ý kiến ĐH</p>

CHƯƠNG VII
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 23: Quy định chung về Hội đồng quản trị:

<p>Điểm 2.2 khoản 2: Những cổ đông nắm giữ ít hơn 10 % số cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng 6 tháng liên tiếp trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các thành viên của Hội đồng quản trị. Nếu như tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ nắm giữ chiếm trong khoảng từ 10% đến dưới 30% thì họ được quyền đề cử 01 thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị; nếu chiếm từ 30% đến 50% thì họ được đề cử 2 thành viên; nếu từ 50% đến 70% thì họ được đề cử 3 thành viên; nếu lớn hơn 70% thì họ được đề cử tối đa 4 thành viên;</p> <p>Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo</p>	<p>Điểm 2.2 khoản 2: Những cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng 6 tháng liên tiếp trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các thành viên của Hội đồng quản trị. Nếu như tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ nắm giữ chiếm trong khoảng từ 5% đến dưới 10% thì họ được quyền đề cử 01 thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị; nếu chiếm từ 10% đến dưới 30% thì họ được đề cử tối đa 2 thành viên; nếu từ 30% đến dưới 40% thì họ được đề cử tối đa 3 thành viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 4 thành viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế</p>	<p align="center">Khoản 2 điều 25 điều lệ mẫu</p>
--	---	---

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>Cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	
<p>Điểm 2.4 khoản 2: Danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị phải nêu rõ:</p> <p>2.4.1. Thông tin của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử: Tên cổ đông (hoặc nhóm cổ đông) -số CMND, số cổ phần từng loại của cổ đông đề cử;</p> <p>2.4.2. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị: Tên - số CMND - số cổ phần sở hữu của người được đề cử.</p>	<p>Điểm 2.4 khoản 2: Danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị phải nêu rõ:</p> <p>2.4.1. Thông tin của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử: Tên cổ đông (hoặc nhóm cổ đông) -số CMND, số cổ phần từng loại của cổ đông đề cử;</p> <p>2.4.2. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b. Trình độ học vấn; c. Trình độ chuyên môn; d. Quá trình công tác; e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty; g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có); h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có); i. Các thông tin khác (nếu có). 	<p align="center">Khoản 1 Điều 25 điều lệ mẫu</p>
<p>Điểm 3.6 khoản 3 Trường hợp mất tư cách HĐQT:</p> <p>3.6. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị</p> <p>Khi số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 so với số qui</p>	<p>3.6. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị</p> <p>Khi số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 so với số qui</p>	<p align="center">Khoản 3 điều 26 điều lệ mẫu</p>

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

định tại điều lệ Công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại Hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá 60 ngày để bầu bổ sung. Trong trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên mới để thay thế.

Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

định tại điều lệ Công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại Hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá 30 ngày để bầu bổ sung. Trong trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên mới để thay thế.

Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

Lí do sửa đổi

Điều 24: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

Khoản 3: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- 3.1. Quyết định chiến lược phát triển.
- 3.2. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- 3.3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định mức lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.
- 3.4. Quyết định cơ cấu tổ chức, nội quy, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định lập chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty con, việc góp vốn và mua cổ phần do các tổ chức khác phát hành có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty.

Khoản 3: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- 3.1. Quyết định chiến lược phát triển **trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty.**
- 3.2. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- 3.3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định mức lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty. **Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành cũng như quyết định lựa chọn người đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó.**
- 3.4. Quyết định cơ cấu tổ chức, nội quy, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định lập chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty con, việc góp vốn và mua cổ phần do các tổ chức khác phát hành có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty.
- 3.5. **Quyết định quy chế nội bộ và quản trị công ty sau khi được Đại**

Khoản 2 Điều 27 điều lệ mẫu

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

- 3.6. Kiến nghị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi và giải thể Công ty.
- 3.7. Duyệt chương trình, nội dung, soạn thảo tài liệu và thực hiện các công việc khác phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.
- 3.8. Kiến nghị mức cổ tức, quyết định thời hạn và thủ tục thanh toán cổ tức hoặc phương pháp xử lý các khoản lỗ xảy ra trong quá trình kinh doanh của Công ty.
- 3.9. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại. Quyết định việc chào bán cổ phần mới trong phạm vi tổng số cổ phần từng loại được chào bán.
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- 3.10. Trình báo cáo tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông.
- 3.12. Quyết định giá chào bán cổ phần và chứng khoán khác của Công ty

Khoản 4: Bổ sung

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

- hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông.
- 3.6. Kiến nghị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi và giải thể Công ty.
- 3.7. Duyệt chương trình, nội dung, soạn thảo tài liệu và thực hiện các công việc khác phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.
- 3.8. Kiến nghị mức cổ tức, quyết định thời hạn và thủ tục thanh toán cổ tức hoặc phương pháp xử lý các khoản lỗ xảy ra trong quá trình kinh doanh của Công ty.
- 3.9. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại. Quyết định việc chào bán cổ phần mới trong phạm vi tổng số cổ phần từng loại được chào bán.
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- 3.10. Trình báo cáo tài chính hàng năm **đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty** lên Đại hội đồng cổ đông.
- 3.11. **Báo cáo Đại hội cổ đông về việc Hội đồng quản trị Bổ nhiệm Tổng Giám đốc.**
- 3.12. Quyết định giá chào bán cổ phần và chứng khoán khác của Công ty **trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.**
- Khoản 4: Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn**
- 4.1. Thành lập công ty con, chi nhánh và văn phòng đại diện của Công ty.
- 4.2. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty.

Lí do sửa đổi

Khoản 3 điều 27 điều lệ mẫu

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>4.5. Việc định giá tài sản không phải bằng tiền mặt được sử dụng để góp vốn cổ phần.</p> <p>4.6. Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần đã phát hành của mỗi loại.</p> <p>4.8. Quyết định huy động thêm vốn cho Công ty theo hình thức khác.</p> <p>4.9. Quyết định về phương án đầu tư phát triển công nghệ.</p> <p>4.10. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty.</p> <p>4.11. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.</p> <p>4.12. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty.</p>	<p>4.3. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch.</p> <p>4.4. Việc mua hoặc bán cổ phần, vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài.</p> <p>4.5. Việc định giá tài sản không phải bằng tiền mặt được sử dụng để góp vốn cổ phần.</p> <p>4.6. Quyết định mua lại hoặc thu hồi không quá 10% số cổ phần đã phát hành của mỗi loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng.</p> <p>4.7. Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.</p> <p>4.8. Quyết định huy động thêm vốn cho Công ty theo hình thức khác.</p> <p>4.9. Quyết định về phương án đầu tư phát triển công nghệ.</p> <p>4.10. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty.</p> <p>4.11. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.</p> <p>4.12. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty.</p>	
<p>Bổ sung khoản 5 và khoản 6:</p>	<p>5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p> <p>6. Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có</p>	<p align="center">Khoản 4 và khoản 5 điều 27 điều lệ mẫu</p>

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
	<p>thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.</p>	
<p>Điều 26: Hoạt động của Hội đồng quản trị:</p>		
<p>Điểm 1.2 khoản 1:</p> <p>1.2.Trường hợp đặc biệt, Hội đồng quản trị có thể họp phiên bất thường theo yêu cầu của các đối tượng sau đây đề nghị bằng một văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Tổng giám đốc Công ty hoặc ít nhất 05 Người quản lý. – Ít nhất 2 thành viên Hội đồng quản trị. – Trường Ban kiểm soát. <p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 1.3 điều 24 phải được tiến hành trong thời hạn muời lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 1.3 điều 26 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.</p>	<p>1.2. Trường hợp đặc biệt, Hội đồng quản trị có thể họp phiên bất thường theo yêu cầu của các đối tượng sau đây đề nghị bằng một văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Tổng giám đốc Công ty hoặc ít nhất 05 Người quản lý. – Ít nhất 2 thành viên Hội đồng quản trị. – Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành – Trường Ban kiểm soát. <p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 1.3 điều 24 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 1.3 điều 26 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.</p>	<p align="center">Điều 30 điều lệ mẫu</p>
<p>Khoản 2: Thông báo và chương trình họp:</p>	<p>Khoản 2: Thông báo và chương trình họp:</p>	<p align="center">Khoản 7 điều 30</p>

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>Thông báo về cuộc họp Hội đồng sẽ phải được làm bằng văn bản; nội dung thông báo phải bao gồm chương trình, thời gian, địa điểm gửi đến cho các thành viên Hội đồng 3 ngày trước khi tổ chức.</p>	<p>Thông báo về cuộc họp Hội đồng sẽ phải được làm bằng văn bản; nội dung thông báo phải bao gồm chương trình, thời gian, địa điểm gửi đến cho các thành viên Hội đồng 5 ngày trước khi tổ chức.</p>	<p align="center">điều lệ mẫu</p>
<p>Bổ sung khoản 9:</p>	<p>9. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không có quyền biểu quyết</p>	<p align="center">Điểm e khoản 1 Điều 30 điều lệ mẫu</p>
<p align="center"><u>Điều 27: Nhiệm vụ và quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị:</u></p>		
<p>Khoản 2: Quyền lợi:</p> <p>2.1. Các thành viên Hội đồng quản trị sẽ nhận được thù lao cho công việc thực hiện nhiệm vụ của họ. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo từng giai đoạn phát triển của Công ty trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>	<p>Khoản 2: Quyền lợi:</p> <p>2.1. Các thành viên Hội đồng quản trị sẽ nhận được thù lao cho công việc thực hiện nhiệm vụ của họ. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo từng giai đoạn phát triển của Công ty trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>2.2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các Công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.</p>	<p align="center">Khoản 1 điều 28 điều lệ mẫu</p> <p align="center">Khoản 2 điều 28 điều lệ mẫu</p>
<p align="center">CHƯƠNG VIII TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ THƯ KÝ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</p>		
<p><u>Điều 28: Tổng Giám đốc Công ty</u></p> <p>Khoản 2: Quyền hạn và nhiệm vụ:</p> <p>Điểm 2.3. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty để ký kết các hợp đồng vay với Ngân hàng thương mại có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của</p>	<p>Điểm 2.3. Tổng giám đốc cùng với Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty để ký kết các hợp đồng vay với Ngân hàng thương mại, đối với các hợp đồng có giá trị bằng hoặc</p>	

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>công ty; Là người được Hội đồng quản trị uỷ quyền đem tài sản cố định ra thế chấp Ngân hàng.</p>	<p>lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty thì phải được Hội đồng quản trị chấp thuận (theo khoản 4 điều 24 của điều lệ này); Là người được Hội đồng quản trị uỷ quyền đem tài sản cố định ra thế chấp Ngân hàng.</p>	
<p>Điều 29: Tổ chức bộ máy quản lý, Người quản lý</p> <p>Công ty có một hệ thống quản lý dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty và được chấp thuận của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty sẽ bổ nhiệm, miễn nhiệm các phó Tổng Giám đốc Công ty (hoặc giám đốc điều hành), các Người quản lý Công ty (Chánh Phó quản đốc phân xưởng, Trưởng phó phòng ban, chi nhánh công ty và các chức danh tương đương).</p>	<p>Công ty có một hệ thống quản lý dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty và được chấp thuận của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty sẽ bổ nhiệm, miễn nhiệm các phó Tổng Giám đốc Công ty (hoặc giám đốc điều hành), các Người quản lý Công ty (Chánh Phó quản đốc phân xưởng, Trưởng phó phòng ban, chi nhánh công ty và các chức danh tương đương). Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.</p>	<p align="center">Điều 33 điều lệ mẫu</p>
<p>Điều 31: Thư ký Công ty Người phụ trách quản trị công ty</p>		
<p>Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái với các quy định pháp luật về lao động hiện hành. Có thể cử hai hay nhiều người cùng làm đồng Thư ký Công ty. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông báo việc tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; 2. Lập biên bản các cuộc họp; Sao gửi và lưu trữ các Biên bản, Nghị quyết và tài liệu liên quan các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. 2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: <ol style="list-style-type: none"> a. Có hiểu biết về pháp luật; b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện 	<p align="center">Điều 32 điều lệ mẫu</p>

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

Lí do sửa đổi

hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;
- e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.
- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG IX

TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC VÀ BỒI THƯỜNG

Điều 31: Trách nhiệm và bồi thường

1. Trách nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>Người quản lý thực hiện nghĩa vụ của mình một cách trung thực và mẫn cán, nếu không hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.</p> <p>2. Bồi thường: Công ty sẽ bồi thường cho những người có liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố đã được cấp có thẩm quyền phán quyết nếu người đó là thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý và nhân viên hoặc đại diện được uỷ quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán và tin tưởng rằng hành động của mình vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có sự phát hiện nào chứng tỏ người đó thiếu trách nhiệm.</p> <p>Những chi phí được bồi thường bao gồm: chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản thanh toán phát sinh hợp lý trong thực tế khi giải quyết những vụ việc này phù hợp với luật pháp.</p>		<p>Đưa vào <u>Điều 35</u>: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</p>
<p>Bổ sung Điều 33: Trách nhiệm cẩn trọng</p>		
	<p>Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.</p>	<p>Điều 39 điều lệ mẫu</p>
<p>Bổ sung Điều 34: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p>		
	<ol style="list-style-type: none"> Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục 	<p>Điều 40 điều lệ mẫu</p>

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

Lí do sửa đổi

đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.
4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.
5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:
 - a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai

<p>Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p>Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p>Lí do sửa đổi</p>
	<p>mười phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	

Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017:

Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!

Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi:

Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!

Lí do sửa đổi

Bổ sung Điều 35: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, cẩn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.
3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong

Điều 41 điều lệ mẫu

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
	<p>các trường hợp sau:</p> <p>a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;</p> <p>b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.</p> <p>4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.</p>	
<p><u>CHƯƠNG X</u> BAN KIỂM SOÁT</p>		
<p><u>Điều 36: Quy định chung về Ban kiểm soát</u></p>		
<p>1. Ban kiểm soát: là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.</p> <p>Ban kiểm soát gồm 03 - 05 thành viên, có thể hoạt động kiêm nhiệm, trong đó có ít nhất 01 thành viên có chuyên môn về kế toán. Ban kiểm soát phải bầu 01 thành viên làm trưởng Ban kiểm soát. Trưởng Ban kiểm soát phải là cổ đông, là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.</p> <p>2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên ban kiểm soát:</p> <p>Là cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp cho cổ đông, đại diện cho pháp nhân có quyền sở hữu 10% đến dưới 20% số cổ phần</p>	<p>1. Ban kiểm soát: là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.</p> <p>Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, có thể hoạt động kiêm nhiệm, trong đó có ít nhất 01 thành viên có chuyên môn về kế toán. Ban kiểm soát phải bầu 01 thành viên làm trưởng Ban kiểm soát. Trưởng Ban kiểm soát phải là cổ đông, là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.</p> <p>2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên ban kiểm soát:</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10%</p>	<p align="center">Theo điều 37 điều lệ mẫu và theo khoản 2 điều 20 của ND 71/2017/NĐ-CP</p>

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>phổ thông trong thời gian liên tục 6 tháng trở lên được quyền đề cử 01 ứng cử viên vào Ban kiểm soát; nếu sở hữu từ 20 đến dưới 50% thì được đề cử 02 ứng cử viên, từ 50% trở lên được đề cử 03 ứng cử viên.</p> <p>3. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông pháp nhân. - Có kinh nghiệm và am hiểu kỹ thuật, nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. - Có trình độ đại học trở lên. - Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và hiểu biết pháp luật. - Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và người có liên quan với các đối tượng trên. - Là người có năng lực hành vi dân sự. <p>4. Quyền lợi:</p> <p>Ban kiểm soát được hưởng thù lao, tổng mức thù lao của Ban kiểm soát, mức thù lao của mỗi thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí quản lý Công ty</p>	<p>đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử năm (05) ứng viên.</p> <p>3. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông pháp nhân. - Có kinh nghiệm và am hiểu kỹ thuật, nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. - Có trình độ đại học trở lên. - Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và hiểu biết pháp luật. - Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và người có liên quan với các đối tượng trên. - Là người có năng lực hành vi dân sự. - Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty - Không là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó. <p>4. Quyền lợi:</p> <p>Ban kiểm soát được hưởng thù lao, tổng mức thù lao của Ban kiểm soát, mức thù lao của mỗi thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí quản lý Công ty</p>	
<p>Điều 37: Nhiệm kỳ, nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát:</p>		

<p style="text-align: center;">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p style="text-align: center;">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p style="text-align: center;">Lí do sửa đổi</p>
	<p>Bổ sung khoản 3:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p style="text-align: center;">Khoản 2 điều 38 điều lệ mẫu</p>
<p><u>CHƯƠNG XVII</u> CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ</p>		
<p><u>Điều 50: Chấm dứt hoạt động</u></p>		
<p>1. Công ty có thể giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toà án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật. - Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. <p>2. Việc giải thể Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Quyết định giải thể này phải được thông báo đến cơ quan có thẩm quyền.</p>	<p>1. Công ty có thể giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn. - Toà án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật. - Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. <p>2. Việc giải thể Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo đến cơ quan có thẩm quyền.</p>	<p style="text-align: center;">Điều 52 điều lệ mẫu</p>
<p><u>Điều 51: Trình tự giải thể</u></p>		
<p>Khoản 2: Họp Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét góp ý kiến về phương án giải thể, lập</p>	<p>Khoản 2: Họp Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét góp ý kiến về phương án giải thể, lập</p>	

<p align="center">Nội dung điều lệ đã ký 23/4/2017: Tô nền vàng: Đề nghị bỏ!</p>	<p align="center">Nội dung dự thảo bổ sung sửa đổi: Bổ sung/ sửa đổi: Chữ màu đỏ!</p>	<p align="center">Lí do sửa đổi</p>
<p>một quyết định giải thể và thông qua quyết định giải thể bằng biểu quyết thuận của 75 % những người tham dự.</p> <p>Kể từ ngày thông qua quyết định giải thể, Công ty ngừng mọi hoạt động kinh doanh, việc điều hành Công ty sẽ do tổ thành lý phụ trách với nhiệm vụ chính là thực hiện phương án giải thể</p>	<p>một quyết định giải thể và thông qua quyết định giải thể bằng biểu quyết thuận của 65% những người tham dự.</p> <p>Kể từ ngày thông qua quyết định giải thể, Công ty ngừng mọi hoạt động kinh doanh, việc điều hành Công ty sẽ do tổ thành lý phụ trách với nhiệm vụ chính là thực hiện phương án giải thể</p>	

Nơi nhận

- Như trên
- Đăng tải trên Webservice công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

V/V Sửa đổi Điều lệ lần thứ 8

Huế, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2018 thông qua nội dung sau:

Căn cứ Điều lệ hoạt động của CTCP Dược Trung ương Medipharco Tenamyd sửa đổi lần 7 ban hành ngày 22/04/2017

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với công ty Đại chúng.

Căn cứ Phụ lục số 01 “ Điều lệ mẫu áp dụng với công ty đại chúng” ban hành kèm thông tư 95/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP (dưới đây gọi tắt là điều lệ mẫu)

Căn cứ Dự thảo Điều lệ sửa đổi đã trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/04/2018

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thống nhất :

- ✚ Điều lệ sửa đổi lần thứ 8 (Nội dung chi tiết sửa đổi đính kèm)
- ✚ Giao Hội đồng quản trị kí và ban hành lại Điều lệ sau khi sửa đổi lần thứ 8 - Ngày 23/04/2018 đúng quy định hiện hành
- ✚ Công bố thông tin thay đổi sau khi sửa đổi - ban hành lại Điều lệ gửi UBCKNN- Sở GD&ĐT Hà Nội và đăng tải trên trang WEB của doanh nghiệp cho các cổ đông biết theo quy định hiện hành

Nơi nhận

- Như trên
- Đăng tải trên Webservice công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

CTCP DƯỢC TW
MEDIPHARCO - TENAMYD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP- TỰ DO- HẠNH PHÚC

V/V Xin biểu quyết CTHĐQT
Kiêm Tổng giám đốc

Huế ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2018 thông qua nội dung sau:

1. Họ và tên: DS. PHAN THỊ MINH TÂM
2. Chức vụ đang đảm nhận Năm 2017: Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm Tổng giám đốc .
3. Chức vụ tiếp tục đảm nhận Năm 2018: Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm Tổng giám đốc .

Nơi nhận

- Như trên
- Đăng tải trên Webservice công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

**TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN 2018**

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2018 thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2017

TT	CHỈ TIÊU	Tỷ lệ	Số tiền (Đ)	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế			
6	Lợi nhuận sau thuế		6.087.498.677	
7	Lợi nhuận còn lại để phân chia		6.087.498.677	Theo kết quả kiểm toán
8	Trả cổ tức N2017	15%	4.500.000.000	Trình ĐHCĐ thông qua
9	Quỹ dự trữ bắt buộc theo điều lệ Công ty	5%	304.374.934	Theo điều lệ quy định
10	Trích quỹ KT HDQT & Ban KS 2%	2%	121.749.974	Trình ĐHCĐ thông qua
11	Lợi nhuận còn lại pp các quỹ		1.161.373.770	Trình ĐHCĐ thông qua
11.a	Quỹ Phát triển sản xuất	70%	812.961.639	
11.b	Quỹ Phúc lợi	30%	348.412.131	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Nơi nhận

- Như trên
- Đăng tải trên Webservice công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT**



Ds. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 23 tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH
V/V: MIỄN NHIỆM CHỨC DANH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN
KIỂM SOÁT NHIỆM KÌ III**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP dược Medipharco
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng
- Căn cứ đơn xin từ chức của thành viên HĐQT và Ban KS nhiệm kì III (2015-2020)

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kì III cụ thể như sau:

1/ Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT và Ban kiểm soát- nhiệm kì III (2015-2020) của các Ông, Bà sau:

ST T	Họ và Tên	Chức danh	Lí do miễn nhiệm
1	Ông Bùi Tường Nhật	TV HĐQT_ NK III	Có đơn xin từ chức gửi ĐHĐCĐ
2	Ông Lã Thanh Thành Lê	Thành viên Ban KS	Có đơn xin từ chức gửi ĐHĐCĐ
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Yên	Thành viên BKS	NĐ 71/2017/NĐ-CP quy định về Ban kiểm soát: - Kiểm soát viên phải không là các cá nhân: + Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty; → Hiện nay bà Yên đang là nhân viên kế toán tại phòng TCTC của CTCP dược Medipharco

2/ ĐHĐCĐTN sẽ tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban kiểm soát ngay tại ĐHĐCĐTN 2018

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên
- Đăng tải trên Webside công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT**



Ds. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH
V/V: MỨC THU LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP dược Tmedipharco
- Căn cứ đặc điểm tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

I. MỨC THU LAO CÓ ĐỊNH

Việc trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được tiến hành hàng tháng.

Mức thù lao đề xuất như sau:

ST T	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	8.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	4.000.000	16.000.000
3	Trưởng BKS	1	3.000.000	3.000.000
4	Thành viên BKS	2	1.600.000	3.200.000
5	Thư ký HĐQT	1	1.000.000	1.000.000
Tổng cộng		9		31.200.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/V: PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỜNG TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dược Medipharco
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT Công ty cổ phần dược về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu thường của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ lên 40 tỷ đồng. Cụ thể, phương án tăng vốn điều lệ như sau :

1. Thông tin chung về đợt phát hành cổ phiếu thường.

- + Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Dược Medipharco
- + Mã cổ phiếu : MTP
- + Mệnh giá : 10.000 đồng
- + Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- + Số lượng cổ phần trước đợt phát hành: 3.000.000 cổ phần (Ba triệu cổ phần)
- + Số cổ phần phát hành mới : 1.000.000 cổ phần (Một triệu cổ phần, tương đương 10 tỷ VNĐ)

2. Mục đích phát hành cổ phiếu thường:

- Tăng vốn điều lệ để giảm bớt áp lực về vốn, tương xứng với quy mô phát triển và Doanh thu của Doanh nghiệp; Tăng vị thế , Phát triển thương hiệu !
- Thưởng cho các cổ đông đã đóng góp xây dựng và phát triển doanh nghiệp giai đoạn từ 2010 đến 2017

3. Hình thức phát hành :

- Phát hành 1.000.000 cổ phiếu thường, tương ứng 10 tỷ đồng
- Nguồn Quỹ phát hành cổ phiếu thường:

Nguồn vốn Chủ sở hữu khác của Công ty đến ngày 31/12/2017:
11.461.398.123 đồng

4. Đối tượng phát hành :

- Cổ đông hiện hữu theo danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam để thực hiện quyền.
- Cổ phiếu quỹ: Không được hưởng cổ phiếu thưởng

5. Phương thức phân phối cổ phiếu.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 0,3333. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 01 quyền thì nhận được 0,3333 cổ phiếu mới phát hành.
- Số cổ phiếu chi trả sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp, với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu nhằm đúng với kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng là 1.000.000 cổ phiếu.
- Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông có phần lẻ thập phân (phát sinh nếu có).
- Ví dụ : Cổ đông A sở hữu 5.145 cổ phiếu. Cổ đông A sẽ được chia thưởng bằng cổ phiếu tương ứng : $5.145 * 0,3333 = 1.714,828$ phiếu. Như vậy, cổ đông trên sẽ nhận được 1.714 cổ phiếu và tiền mặt là : $0,828 * 10.000 = 8.280$ đồng.

6. Phương án sử dụng cổ phiếu thưởng phát hành: Để tăng vốn điều lệ , bổ sung vào nguồn vốn lưu động để hoạt động sản xuất Kinh doanh .

7. Các vấn đề khác.

- Số cổ phần phát hành trong năm 2018 sẽ được niêm yết bổ sung trên thị trường UPCoM.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục phát hành và mọi vấn đề liên quan đến việc phát hành tăng vốn điều lệ năm 2018, ngay sau khi phương án này được thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Việc bổ sung nguồn vốn lưu động từ việc tăng vốn điều lệ sẽ giúp cho tình hình tài chính của Công ty được đảm bảo hơn và tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh trong thời gian đến.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện Phương án phát hành đã nêu và thực hiện các thủ tục liên quan về việc phát hành và niêm yết bổ sung chứng khoán với cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Đồng thời Hội đồng quản trị xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 về việc sẽ chỉnh sửa tăng vốn Điều lệ ghi tại Điều lệ

Tổ chức và hoạt động Công ty theo Luật doanh nghiệp và thay đổi Giấy đăng kí kinh doanh sau khi phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/V: THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP CTCP DƯỢC MEDIPHARCO VỚI CTCP LIÊN DOANH MEDIPHARCO TENAMYD BR s.r.l

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược Medipharco sửa đổi lần thứ 8 ngày 23/4/2018
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l sửa đổi ngày 23/04/2017

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án Sáp nhập CTCP Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l vào Công ty cổ phần Dược Medipharco . Cụ thể như sau :

A. CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP:

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO**
- Tên giao dịch quốc tế: MEDIPHARCO
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, Thành phố Huế- Tỉnh Thừa Thiên Huế
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3300101406 – đăng kí lần đầu ngày 18 /01/2006 , thay đổi lần thứ 8 do Sở KH&ĐT Thừa Thiên Huế cấp ngày 09/05/2017
- Ngành nghề Kinh doanh:
 - ✓ Thành phẩm tân dược
 - ✓ Trang thiết bị, máy móc, dụng cụ y tế.
 - ✓ Nguyên liệu, dược liệu, tinh dầu, hương liệu
 - ✓ Sản phẩm sinh học phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe nhân dân
 - ✓ Sản phẩm vệ sinh, sản phẩm dinh dưỡng
 - ✓ Mỹ phẩm
 - ✓ Đầu tư Tài chính
 - ✓ Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dự luận
 - ✓ Kinh doanh bất động sản , quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
 - ✓ Sản xuất, kinh doanh rượu

- ✓ Dịch vụ bảo quản thuốc chữa bệnh
- NGƯỜI ĐẠI DIỆN: Bà Phan Thị Minh Tâm
 - ✓ Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
 - ✓ Quốc tịch : Việt Nam
 - ✓ Địa chỉ thường trú: Số 106/B17 – Đường Nguyễn Trường Tộ- Thành phố Huế
- Tỉnh Thừa Thiên Huế

B. CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP:

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEDIPHARCO TENAMYD BR s.r.l**
- Tên giao dịch quốc tế: **MEDIPHARCO TENAMYD BR s.r.l**

PHARMACEUTICAL JOINT STOCK JOINT VENTURE COMPANY

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, Thành phố Huế- Tỉnh Thừa Thiên Huế
- Giấy chứng nhận đầu tư Công ty Cổ phần liên doanh dược phẩm medipharco Tenamyd BR s.r.l số 311032000039 do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cấp lần đầu ngày 12/07/2011.
- Ngành nghề Kinh doanh: Sản xuất thuốc; Sản xuất mỹ phẩm; Sản xuất Thực phẩm chức năng; Sản xuất-kinh doanh Rượu ; Sản xuất, kinh doanh trang thiết bị - sản phẩm y tế
- NGƯỜI ĐẠI DIỆN:
 - ✓ Bà : Nguyễn Thị Kim Dung , chức danh: Tổng giám đốc.
 - ✓ Giấy CMND số: 190813705, cấp ngày 13/03/2005 , tại Công an tỉnh TT Huế
 - ✓ Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2/176 Phan Chu Trinh, Phường Phước Vĩnh, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế

C / Các Nội dung phương án sáp nhập sẽ đưa vào Hợp đồng như sau:

1. SÁP NHẬP CÔNG TY

- a. Công ty bị sáp nhập (Công ty cổ phần Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l _ Gọi tắt là bên B) đồng ý chuyển giao toàn bộ tài sản, nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của mình cho Công ty nhận sáp nhập (Công ty cổ phần Dược Medipharco) theo hình thức sáp nhập doanh nghiệp phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp.
- b. Công ty nhận sáp nhập kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của Công ty bị sáp nhập.

2. THỦ TỤC VÀ ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP CÔNG TY

- a. Căn cứ Điều 195 “Sáp nhập doanh nghiệp “; Hai bên sẽ cùng tiến hành thủ tục sáp nhập doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật hiện hành- bao gồm:

✚ Chuẩn bị & Kí Hợp đồng sáp nhập

✚ Thông qua và chấp nhận Điều lệ hiện hành của công ty nhận sáp nhập (Medipharco)

✚ Hồ sơ trình tự đăng kí DN: Do cty nhận sáp nhập thực hiện bao gồm: Hợp đồng; Biên bản và NQ của ĐHCĐTN 2017 với tỷ lệ biểu quyết >65%vốn điều lệ hoặc cổ phần có quyền biểu quyết của Medipharco

- b. Việc sáp nhập chỉ có hiệu lực sau khi cơ quan đăng ký kinh doanh chấp thuận.

3. THỜI ĐIỂM XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN VÀ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- a. Các bên thống nhất thời điểm xác định giá trị tài sản của Công ty bị sáp nhập là ngày 31/12/2017 và số liệu phát sinh đến thời điểm sáp nhập.

- b. Các bên thống nhất xác định giá trị tài sản của Công ty bị sáp nhập theo báo tài chính của Công ty bị sáp nhập tính đến ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán.

4. CHUYỂN ĐỔI CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU

1. Toàn bộ vốn điều lệ của Công ty bị sáp nhập sẽ được chuyển sang cho Công ty nhận sáp nhập theo phương án sáp nhập đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty bị sáp nhập thông qua.

2. Các cổ phần của Công ty bị sáp nhập sẽ được chuyển đổi sang cổ phần của Công ty nhận sáp nhập theo tỷ lệ 1:1 và không thay đổi về mệnh giá và loại cổ phần.

3. Các cổ đông hiện hữu của Công ty bị sáp nhập sẽ sở hữu số cổ phần tương ứng trong Công ty nhận sáp nhập theo phương án sáp nhập đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty bị sáp nhập thông qua.

4. Công ty nhận sáp nhập có trách nhiệm làm các thủ tục , công bố thông tin liên quan về Vốn điều lệ thay đổi, cổ phần, cổ phiếu, cổ đông liên quan sau trước và sau khi sáp nhập hoàn tất theo quy định hiện hành đối với công ty đại chúng

5. CHUYỂN ĐỔI TÀI SẢN

- a. Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng này được ký kết, Công ty bị sáp nhập tiến hành kê khai tài sản, các quyền và nghĩa vụ liên quan đến tài sản của mình; Các Hồ sơ lưu trữ chứng từ Tài chính kế toán, Hàng hóa, Tổ chức nhân sự, Hồ sơ đăng kí sản phẩm, Hồ sơ quản lí chất lượng trong thời hạn quản lí theo quy định hiện hành... Hai bên cùng nhau tiến hành việc kê khai và làm thủ tục chuyển giao tài sản theo trình tự sau:

✚ Mỗi bên cử 02 đại diện của mình để thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản.

✚ Hội đồng kiểm kê tài sản sẽ tiến hành kiểm kê và lập Biên bản kiểm kê tài sản, Hồ sơ chứng từ liên quan chi tiết.

- b. Việc chuyển giao tài sản sẽ được thực hiện trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng kiểm kê tài sản hoàn thành việc kiểm kê tài sản lập Biên bản kiểm kê bàn giao tài sản, Hồ sơ chứng từ.

6. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Công ty Medipharco nhận sáp nhập có trách nhiệm tiếp tục thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ liên quan đến Hợp đồng lao động mà Công ty bị sáp nhập đã ký với người lao động cho đến thời điểm hoàn tất thủ tục sáp nhập doanh nghiệp.
2. Công ty nhận sáp nhập phải đảm bảo bố trí công việc phù hợp với khả năng và trình độ chuyên môn cho những người lao động của Công ty bị sáp nhập sau khi đã sáp nhập. Công ty nhận sáp nhập có trách nhiệm kế thừa các Hợp đồng lao động mà Công ty bị sáp nhập đã ký kết với người lao động.
3. Công ty sáp nhập có trách nhiệm cơ cấu lại tổ chức nhân sự để phù hợp với chức năng sản xuất kinh doanh sau khi sáp nhập

7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

- a. Kê khai đầy đủ và chính xác tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến tài sản cũng như các quyền và nghĩa vụ khác.
- b. Thực hiện đầy đủ các thủ tục có liên quan khác theo quy định của pháp luật đối với việc sáp nhập doanh nghiệp.
- c. Thực hiện việc quyết toán thuế và đóng mã số thuế, hủy con dấu của Công ty bị sáp nhập tại cơ quan thuế có thẩm quyền.
- d. Giải quyết các khiếu nại và tranh chấp có liên quan đến việc sáp nhập cho đến thời điểm hoàn thành việc sáp nhập.
- e. Chuyển giao Các Hồ sơ lưu trữ chứng từ Tài chính kế toán, Hàng hóa, Tổ chức nhân sự, Sổ BHXH của người lao động đã chốt, Hồ sơ đăng ký sản phẩm, Hồ sơ quản lý chất lượng trong thời hạn quản lý theo quy định hiện hành...
- f. Chịu trách nhiệm báo cáo thông tin liên quan bị sáp nhập cho các cơ quan quản lý Nhà nước- Bộ- Ngành Trung ương và địa phương theo quy định hiện hành

8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

- a. Được hưởng những quyền và lợi ích hợp pháp đối với những tài sản do Công ty bị sáp nhập chuyển đổi cho Công ty nhận sáp nhập bao gồm cả Tài sản hữu hình, Tài sản Vô hình, Các Giấy chứng nhận liên quan GMP- GSP-GLP- An toàn vệ sinh thực phẩm, Số đăng ký Thuốc- Mỹ phẩm- Thực phẩm chức năng sản xuất và lưu hành trong và ngoài nước .
- b. Chịu trách nhiệm về những nghĩa vụ và trách nhiệm phát sinh đối với Công ty bị sáp nhập kể từ thời điểm hoàn tất việc sáp nhập.

- c. Chịu trách nhiệm thực hiện các Hợp đồng lao động mà Công ty bị sáp nhập đã ký kết với người lao động kể từ thời điểm hoàn tất việc sáp nhập.
- d. Thực hiện việc đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế theo quy định của pháp luật.
- e. Chịu trách nhiệm tiếp nhận và lưu trữ tiếp tục Các Hồ sơ chứng từ Tài chính kế toán, Hàng hóa, Tổ chức nhân sự, Sổ BHXH, Hồ sơ đăng ký sản phẩm, Hồ sơ quản lý chất lượng trong thời hạn còn hiệu lực quản lý theo quy định hiện hành...
- f. Chịu trách nhiệm làm các thủ tục liên quan bao gồm:
 - ✚ Các thủ tục pháp lý liên quan chuyển và cấp Giấy chứng nhận GMP, GSP, GLP cho các Nhà máy sản xuất Thuốc, An toàn vệ sinh thực phẩm, Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Thuốc, Chứng chỉ hành nghề Dược, Quyền Sở hữu trí tuệ, các hồ sơ pháp lý khác của bên bị sáp nhập cho bên nhận sáp nhập.
 - ✚ Hủy ủy quyền sử dụng Sở hữu trí tuệ và nhãn hiệu hàng hóa của công ty nhận sáp nhập cho công ty bị sáp nhập
 - ✚ Lập hồ sơ xin chuyển số đăng ký các sản phẩm do Bộ y tế (Cục quản lý dược; Cục An toàn vệ sinh thực phẩm...) và Sở y tế đã cấp giấy phép sản xuất và lưu hành sản phẩm Thuốc- Mỹ phẩm- An toàn vệ sinh thực phẩm ... từ bên bị sáp nhập sang công ty nhận sáp nhập
 - ✚ Lập hồ sơ Chuyển tên nhà sản xuất từ tên của công ty bị sáp nhập sang tên của công ty nhận sáp nhập đối với hàng hóa được phép sản xuất & lưu hành trong nước và nước ngoài
 - ✚ Hoàn tất các thủ tục sáp nhập nhanh nhất để ổn định tiếp tục Sản xuất- Kinh doanh, bảo đảm việc làm, đời sống của người lao động của bên nhận sáp nhập và bên sáp nhập
- g. Chịu trách nhiệm công bố thông tin liên quan sáp nhập cho các cơ quan quản lý Nhà nước- Bộ- Ngành Trung ương và địa phương theo quy định hiện hành

9. Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Dược Medipharco ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai ký hợp đồng sáp nhập với CTCP Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd Br s.r.l, thực hiện phương án sáp nhập theo đúng quy định hiện hành & Điều lệ & Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2018 đã phê duyệt

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

v/v Medipharco thoái vốn tại
CTCP dược phẩm Tenamyd

Huế ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2018 thông qua nội dung sau:

- ✚ Tên cổ đông: Công ty cổ phần Dược Medipharco
 - ✚ Số cổ phần sở hữu: 300.000 CP tại CTCP Dược phẩm Tenamyd
 - ✚ Số cổ phần Thoái & chuyển nhượng: 300.000 CP
 - ✚ Tên tổ chức nhận chuyển nhượng: Cổ phiếu Quỹ của CTCP Dược phẩm Tenamyd
 - ✚ Giá chuyển nhượng thỏa thuận: 25.000 đ/ 1 Cổ phiếu
 - ✚ Tổng giá trị chuyển nhượng: 300.000 CP x 25.000 đ/ 1 Cổ phiếu = 7.500.000.000 ĐVN
 - ✚ Thời điểm thực hiện: Ngay sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2018 phê duyệt
 - ✚ Thực hiện công bố thông tin theo luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành
- ✚ **Lí do :**
- CTCP dược Medipharco đang thiếu Vốn cho nhu cầu sản xuất và kinh doanh
 - Nghị định Số: 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 về QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ GIAO DỊCH LIÊN KẾT gây bất lợi trong hoạt động hợp tác liên quan với các đối tác truyền thống của đơn vị

Nơi nhận

- Như trên
- Đăng tải trên Webside công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

V/V *Thông qua Quy chế quản trị nội bộ
lần thứ 1*

Huế, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2018 thông qua nội dung sau:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2014; Luật Chứng khoán

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng

Căn cứ Điều lệ hoạt động của CTCP Dược Mediparco sửa đổi lần 8 ban hành ngày 23/04/2018
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thống nhất :

- ✚ Thông qua Quy chế quản trị nội bộ lần thứ 1 (Nội dung chi tiết Đính kèm)
- ✚ Giao Hội đồng quản trị kí và ban hành Quy chế quản trị nội bộ lần thứ 1 - Ngày 23/04/2018 đúng quy định hiện hành
- ✚ Công bố thông tin v/v ban hành Quy chế quản trị nội bộ lần thứ 1 gửi UBCKNN- Sở GDCK Hà nội và đăng tải trên trang WEB của doanh nghiệp cho các cổ đông biết theo quy định hiện hành

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HDQT, BKS, BTGD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



Ds. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/V: CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY NĂM 2018

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược Medipharco
- Căn cứ Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/3/2016 của Ủy ban chứng khoán NN

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn **01** Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Công ty như sau:

1. Đề xuất về tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Theo quy định của pháp luật hiện hành, các Công ty phải thuộc danh sách công ty đủ điều kiện kiểm toán và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành chứng khoán.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm, am hiểu về lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Medipharco về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.,

2. Danh sách các Công ty kiểm toán:

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố :

2.1/ DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIÊN ĐƯỢC CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2018 – Đợt 1, đợt 2

Danh sách 24 công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chứng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2018 – Đợt 1, Đợt 2

07/02/2018

ĐỢT 1: 21 CÔNG TY KIỂM TOÁN

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
3. CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM)
4. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
5. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
6. CÔNG TY TNHH PKF VIỆT NAM (PKF)
7. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
8. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – TƯ VẤN ĐẤT VIỆT (VIETLAND)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
10. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
12. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
13. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP
14. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT (AASCN)
15. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
16. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
17. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (AISC)
18. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
19. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES)
20. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT (ANVIET)
21. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM VIETNAM)

ĐỢT 2: 03 CÔNG TY KIỂM TOÁN

1. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO (BDO)
2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)
3. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT (NHÂN TÂM VIỆT)

3- Đề xuất của Hội đồng quản trị

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán nêu trên.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP dược TW Medipharco Tenamyd xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên
- Đăng tải trên Webside công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT**



Ds. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 23 tháng 04 năm 2018

V/V Xin biểu quyết thông qua các
báo cáo Trình tại ĐHĐCĐ 2018

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CĐ THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2018 thông qua các nội dung sau:

1/ BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2017:

1.1/ Báo cáo các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2017: Theo kết quả kiểm toán:

- + Doanh thu hàng hóa sản xuất năm 2017 tại Liên Doanh và Medi đạt 172 tỷ đồng, đạt 82,6 % kế hoạch năm và đạt 109,9% so với cùng kỳ năm 2016
- + Doanh số bán ra năm 2017 đạt 1.135 tỷ đồng, đạt 143,3 % so với kế hoạch năm, tăng 124,7 % so với thực hiện cùng kỳ năm 2016

1.2/ Lợi nhuận theo kết quả kiểm toán năm 2017:

TT	CHỈ TIÊU	Giá trị: VNĐ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	
2	Lợi nhuận sau thuế	6.087.498.677

2/ Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính công khai năm 2017 đã được kiểm toán.

3/ Biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.

4/ Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2018:

TT	Diễn Giải	Đơn vị	TH 2017	Kế hoạch 2018	Ghi chú
I	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.135	950	
1	Doanh thu sản xuất	Tỷ đồng	224	306	

TT	Diễn Giải	Đơn vị	TH 2017	Kế hoạch 2018	Ghi chú
2	Doanh thu kinh doanh	Tỷ đồng	911	644	
II	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,228		Theo Luật
III	Lợi nhuận:				
1	Trước thuế	Tỷ đồng	7,341	7,125	
2	Sau thuế	Tỷ đồng	6,087	7,200	
IV	Cổ tức	%	15%	15%	
V	Lao động theo định biên(Mẹ& Con)	Người	320	300	Lao động thực tế kí HĐ: 215
VI	Lương bình quân	Tr/ng/thán	5,2	≥ 2017	Theo LĐ định biên
VII	Thu nhập bình quân	g	10,7	≥ 2017	Theo LĐ thực tế

5 / Thông qua việc cổ đông lớn thoái & chuyển toàn bộ CP sở hữu xang cổ đông khác như sau:

- ✚ Tên cổ đông: Công ty cổ phần Dược phẩm Tenamyd
- ✚ Số cổ phần sở hữu: 903.092 CP chiếm tỷ lệ 30,1%
- ✚ Số đăng kí sở hữu: 0305131303
- ✚ Ngày cấp Số đăng kí sở hữu: 06/11/2014
- ✚ Chiếm tỷ lệ 30,1% Vốn Điều lệ của CTCP Dược Medipharco
- ✚ Số cổ phần Thoái & chuyển nhượng: 903.092 CP CP
- ✚ Tên tổ chức nhận chuyển nhượng:
 - Hoàng Ngọc Hoài Phong: 400.000 Cổ phần
 - Nguyễn Thị Bích Trâm: 503.592 cổ phần
- ✚ Giá chuyển nhượng thỏa thuận: 15.000 đ/ 1 Cổ phiếu
- ✚ Tổng giá trị chuyển nhượng: 903.092 CP x 15.000 đ/ 1 Cổ phiếu = 13.546.380.000 ĐVN
- ✚ Thời điểm thực hiện: Từ ¼ đến 30/4/2018
- ✚ Thực hiện công bố thông tin theo luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành

6/ Biểu quyết thông qua việc CTCP Dược Medipharco thoái vốn tại CTCP Dược phẩm Tenamyd (HCM) như sau:

- ✚ Tên cổ đông: Công ty cổ phần Dược Medipharco
- ✚ Số cổ phần sở hữu: 300.000 CP
- ✚ Số cổ phần Thoái & chuyển nhượng: 300.000 CP
- ✚ Tên tổ chức nhận chuyển nhượng: Cổ phiếu Quỹ của CTCP Dược phẩm Tenamyd

- ✚ Giá chuyển nhượng thỏa thuận: 25.000 đ/ 1 Cổ phiếu
- ✚ Tổng giá trị chuyển nhượng: 300.000 CP x 25.000 đ/ 1 Cổ phiếu = 7.500.000.000 ĐVN
- ✚ Thời điểm thực hiện: Ngay sau khi có Nghị quyết của ĐHCĐTN 2018 phê duyệt
- ✚ Thực hiện công bố thông tin theo luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành

7/ Biểu quyết thông qua chủ trương phương án sáp nhập CTCP Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l vào CTCP dược Medipharco : Phương án dự thảo chi tiết đính kèm!

Nơi nhân

- Như trên
- Đăng tải trên Webservice công ty Medipharco
- Lưu: HCQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PRESIDENT



The stamp is a red circular seal. The outer ring contains the text 'M.S.D.N: 3300101406 - C.T.C.P.' at the top and 'TP. HUẾ - T. THUA THIÊN HUẾ' at the bottom. The inner circle contains the text 'CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO' in the center, flanked by two stars. A blue ink signature is written across the stamp.

Ds. Phan Thị Minh Tâm